

ĐC

135

NG HIỀN

Có  
những  
con  
đường  
có  
những  
dòng  
sông

TẬP TRUYỆN



ĐC. 04 (92)

LUONG HIEN

C. 400. NH

CÓ NHỮNG  
CON ĐƯỜNG  
CÓ NHỮNG  
DÒNG SÔNG

TẬP TRUYỆN

48

ĐC. 135

NHÀ XUẤT BẢN

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN HÀ NỘI - 1985

## CÓ NHỮNG CON ĐƯỜNG CÓ NHỮNG DÒNG SÔNG...

Truyện

1

Gần nửa đêm, cuộc họp đảng ủy mở rộng của tiêu đoàn công binh quân khu mới xong. Chiếc đèn bão đã đèn kít những muội, ngọn lửa đỏ sậm như một con mắt đói ngủ soi lên những gương mặt đã khá hốc hác vì vật lộn trong mưa nắng, dưới bom đạn liên tục mấy tháng trời nay chưa một lúc nghỉ.

Ngoài trời, mưa dầu thu vẫn lai rai. Mưa suốt từ hai, ba ngày nay rồi. Mưa đến thối đất thối cát.

Tiêu đoàn trưởng Lê Hải đứng dậy, vóc người dong dỏng chắc nịch của anh in một chiếc bóng đậm trên bức vách phía sau. Anh mím cười làm cho gương mặt cháy nắng xương xương bình thường nom hơi nghiêm nghị, khắc khడ, lúc này trở nên linh hoạt, cởi mở hơn.

— Thôi, ta lên đường, các đồng chí!

Lập tức, mệnh lệnh di chuyển sở chỉ huy tiền phương của tiêu đoàn được phát ra. Mấy tay cán bộ tham mưu đã mặc màn, ngủ được một giấc, choàng tỉnh dậy. Đã quá thuộc phong cách chiến đấu của Lê Hải, không ai hỏi một lời, cũng chẳng ai phản nàn một tiếng. Hết sức xuề xòa dễ dãi trong mọi sự chơi bời, nói năng, sinh hoạt, nhưng đã vào việc, nhất là tác chiến, thì

Lê Hải lại hết sức nghiêm khắc và vô cùng chặt chẽ về nguyên tắc, chờ có ai dại mà lơ mơ với ông tiêu đoàn trưởng «trời đánh không chết» này.

Lê Hải và tiêu đoàn phó Đoàn Liễu, một con người thấp bé, quê ở miền Trung, cung lên một chiếc xe con.

Chiếc xe gầm lên, cặp đèn pha sáng lóa chọc thủng màn mưa đang rơi chênh chêch. Đường lầy bùn, dài hun hút trong đêm khuya. Không một bóng người. Ếnh ương, cóc nhái kêu râm ran bốn bề. Vắng và cô đơn là lung. Những đêm mưa thế này, bọn Mỹ chắc ít hoạt động, anh em mình cũng đỡ vất vả.

Vừa lên xe ngồi được một lúc, Đoàn Liễu đã ngoéo đầu sang một bên, ngáy hộc như một chiếc xe tăng đang gầm rú. Con người thật dễ ăn dễ ngủ, ai dám bảo đây là con người «lòng dạ khó đo lường»? Lê Hải cũng nhắm mắt, muốn chớp lấy một giấc ngủ con, nhưng đầu óc anh vẫn bèn công việc.

Bộ Tổng tham mưu vừa quyết định mở một chiến dịch vận chuyển quân sự rất lớn nhằm gấp rút đưa người và vũ khí vào Nam. Chiến dịch mang mật danh K2. Mọi lực lượng giao thông vận tải suốt từ bắc tới nam đều được huy động phần lớn vào chiến dịch.

Ở phía bắc, tại địa bàn quân khu này, Bộ Tổng tham mưu đã trực tiếp chủ trì cuộc họp giữa bộ tư lệnh quân khu với các tinh ủy, các đơn vị quân đội chủ lực địa phương, các ty, sở giao thông... các đơn vị công binh của Bộ, của quân khu, của các tinh, trong đó có tiêu đoàn công binh của Lê Hải.

Cuộc họp thật là quan trọng và cấp bách. Lê Hải rất vui nhưng cũng rất lo. Tiêu đoàn công binh mang số hiệu 72 của quân khu do anh chỉ huy đã được hội nghị nhất trí giao cho đảm trách đoạn đường xung yếu. Đây cũng là đoạn đường mà bọn Mỹ đang đánh

phá dai dẳng và ác liệt nhất trong địa bàn của quân khu. Nhưng cái đáng lo là mệnh lệnh đã dứt khoát: Tính từ hôm nay - 22 tháng 8 - chỉ sau ba ngày nữa, tức là 25 tháng 8, toàn bộ tuyến giao thông mà tiêu đoàn phụ trách đã phải hoàn tất mọi cầu, phà... để thông xe.

Một kỷ lục - một nhiệm vụ mà kẻ yếu bóng vía có thể choáng váng. Các cầu cống nơi đây đều đã bị bọn Mỹ đánh hỏng hết. Các phương tiện cầu phà, cũng đã bị phá hủy hoặc hư hại khá nhiều. Ở hướng đường 1A, giao thông gần như đã bị đình trệ từ trên nửa tháng nay. Hướng đường 59 và đường 15 bị bom ác liệt, tốc độ vận chuyển cũng đã giảm xuống chỉ còn một nửa... Lại đang mưa mưa. Tân binh thì nhiều. Khí tài bắc cầu mới do Bộ cấp cho, chưa hề được huấn luyện, cả tiêu đoàn chỉ có hai cán bộ trung đội là vô vã ít nhiều về loại cầu phà này. Đó là chưa kể đội ngũ lái xe lại đang rất thiếu. Lê Hải đã chủ động tranh thủ cho tập trung 50 chiến sĩ để tiêu đoàn tự đào tạo. Anh em học chưa xong. Tình hình này chắc chắn phải «dở non», mạnh dạn tung họ vào nhiệm vụ. Vừa làm vừa học tiếp thôi. Thêm nữa, tiêu đoàn đang đóng rất phân tán. Có đại đội hiện nay đang còn ở cách Cồn Tín - bến trọng điểm mà tiêu đoàn phải trực tiếp chỉ huy - những 250 ki-lô-mét. Làm sao nội trong đêm nay có thể điều động họ về tới địa điểm tập kết được?

Tất cả những chuyện đó đã làm cho Lê Hải muốn thắt cả tim lại. Cũng vì thế cuộc họp của đảng ủy tiêu đoàn mở rộng đã phải làm việc hết sức khẩn trương và cũng căng thẳng chưa từng thấy. Họp xong là phải dừng dậy đi liền. Ba ngày! Ba ngày!... Làm sao chỉ trong có ba ngày mà tất cả bắn ấy công việc điều phải được thu xếp, giải quyết thắng lợi?...

**Chưa bao giờ, trong suốt cả cuộc đời chiến đấu của mình, Lê Hải phải đứng trước một con toán không lồ và hóc búa như lần này.**

Tuy vậy, sau cuộc họp đảng ủy tiểu đoàn Lê Hải cũng đã có thề yên tâm được nhiều điều. Giờ đây, trong đầu óc anh nếu có gì vẫn còn nặng nề thì dường như lại là một chuyện khác: Ấy là sự xuất hiện của Cao Thành, một cán bộ quen biết cũ. Cách đây tám năm, khi Lê Hải còn là trung đội trưởng, Cao Thành cũng là một cán bộ trung đội, tuy không cùng một đại đội, nhưng cùng một tiểu đoàn công binh của quân khu. Cao Thành đã được cử vào Nam làm trợ lý công binh, sau đó xuống đơn vị một thời gian. Nay do sức yếu, anh được trở ra Bắc, làm trợ lý trên cơ quan tham mưu của Bộ tư lệnh quân khu. Lê Hải thỉnh thoảng lên họp, do đó hai người đã gặp lại nhau. Nhưng không ngờ, ngay từ buổi gặp gỡ đầu tiên, Lê Hải đã có những cảm giác không vui. Hoàn toàn trái ngược với sự mừng rỡ thực sự của anh, người cán bộ quen biết cũ này đã tiếp anh bằng một sự lạnh nhạt và luôn luôn nhìn vào bộ quân hàm thiếu tá trên ve áo của anh với cặp mắt khinh thị. « Thiếu tá rồi cơ à? Anh mà cũng đã lên thiếu tá? Bằng ấy năm ăn sung mặc sướng, an toàn ở miền Bắc, mà anh cũng lên được thiếu tá? ». Dường như Cao Thành chỉ còn thiếu nói hẵn ra điều ấy. Đến khi được đồng chí tư lệnh vui vẻ giới thiệu thêm: « Lê Hải là một sĩ quan trí thức đáng quý, kiên nhẫn học tại chức, sau đó được trên cho đi học thêm đã tốt nghiệp hai bằng kỹ sư trong hai năm liền. Một bằng kỹ sư cầu đường, một bằng kỹ sư cơ khí ô tô, máy kéo... », thì đôi mắt Cao Thành trổ hẵn ra. Anh lặng lẽ một lúc, rồi nhếch mép cười: « Bằng cấp cũng quý thật. Nhưng tất cả đều phải qua thử thách lửa máu đã anh ạ ». Đến lượt đồng chí tư

**lệnh phải nhường cặp mắt lên. Có lẽ anh không thể nào hiểu nỗi thái độ của Cao Thành.**

Từ đó, mỗi lần gặp nhau, sự lạnh nhạt giữa hai người càng rõ rệt và sâu sắc thêm. Cái nhìn của Cao Thành không chỉ khinh thị, mà còn tỏ ra tức giận nữa.

Mặc dầu Lê Hải vẫn cố giữ thái độ thân mật, kề cù kính trọng (anh thực sự kính trọng những người đã từng tắm trong máu lửa chiến trường miền Nam ác liệt, gian khổ), nhưng cuối cùng lần nào giữa hai người cũng xảy ra một vài câu hoặc một vài ý ít nhiều khác biệt và thường dẫn tới thái độ ít nhiều gay gắt.

Chính vì vậy từ nửa năm nay, Lê Hải đã tìm đủ mọi cách để lánh mặt người cán bộ quen biết cũ ấy. Tình anh vốn không ưa chuyện «dẫu đá», mặc dầu trong cuộc đời đôi khi bị đồn tới thõ không thể lùi được; anh cũng biết thế nào là tự vệ, chứ không đến nỗi là kẻ nhu nhược hoặc ngu hèn...

Vậy mà hôm nay, Cao Thành lại xuất hiện trong đoàn cán bộ của quân khu. Khi tiêu đoàn 72 đã được trao nhiệm vụ ở đoạn đường xung yếu nhất, anh ta đã chất vấn Lê Hải rất nhiều điều, như một vị tư lệnh chất vấn cấp dưới. Thời cũng được, nếu như tất cả những câu hỏi ấy đều thuộc về kỹ thuật, như "Hai bộ cầu mới T.P.P., các anh chưa học, làm thế nào để sử dụng được ngay?" — «Các anh báo cáo là tiêu đoàn đang đóng rất phán tán, có đại đội di xa những 250 ki-lô-mét làm thế nào để về kịp?» — «Các anh báo cáo là lái xe thiếu, sẽ phải «đỗ non» lớp đang đào tạo, liệu có bảo đảm an toàn?». Vẫn vân và vân vân... Nhưng cuối cùng anh ta lại hỏi thêm: «Các anh bảo đảm sẽ đúng thời gian, và an toàn tuyệt đối, không bốc dấy chứ?». Câu hỏi đã làm cho Lê Hải phải đỏ mặt lên. Không thể nhún nhường được mãi, Lê Hải buộc phải đáp lại: «Xin anh cứ chờ xem, rồi hãy xét

đoán một thè cũng không sợ muộn! ». Tưởng như hai lưỡi kiếm đều rút ra khỏi vỏ. May thay, mọi chuyện cũng lại qua đi... 9

Nhung dấu sao cho tới lúc này, ngồi lên xe mà trong lòng Hải vẫn còn thấy cộm lên một cái gì đó không vui. Anh thở dài nhè nhẹ. Anh không thích gì hơn là được thanh thản trong lòng để làm việc, và rất thích sự an cần, vui vẻ của anh em chung quanh. Anh hàn ư? Tiếng tăm ư? Cấp bậc ư? Cũng như mọi người khác, anh không phải thần thánh gì mà không có những lúc nghĩ tới những cái đó, nhưng quả thật anh chưa bao giờ coi đó là những mong muốn cao nhất của đời mình.

Mưa, mưa vẫn lai rai. Ngoài trời vẫn tối mù, chỉ trừ hai vệt đèn pha chiếu sáng ở phía trước với những giọt mưa lấp loáng bay, hàng cây hai bên đường rủ rượi, uất át và một sự hoang vắng như từ một thuở hoang sơ xa xôi nào đang chẽ ngự nơi đây.

Đoàn Liễu cựa mình tinh dậy. Anh hỏi mấy giờ rồi, sau đó bất chợt hỏi tiếp:

— Nay, ông Hải, ông có biết tại sao hôm nay cái lão Cao Thành nó vẫn vẹo nhiều thế không?

Lê Hải đáp lấp lửng:

— Không! Không rõ lắm.

Đoàn Liễu néo mắt cười ranh mãnh:

— Nó ý thế tư lệnh phó quản khu là chỗ quen biết cũ với nhau đấy mà. Lúc giải lao tôi có nghe nó nói thế này: «Cậu Lê Hải trước đây được anh Cúc tư lệnh phó cũ quá tin, quá đề cao. Bây giờ anh Cúc dì rồi, anh Nhiệm mới về thay, vì chưa rõ tình hình lắm, nên anh Nhiệm vẫn tạm sử dụng vậy thôi! ».

Lê Hải nhíu lông mày:

— Thế là... nghĩa thế nào?

Đoàn Liễu cười to:

– Có nghĩa là nó bảo: Ông Cúc là “ô” của ông rồi. Bay giờ cần phải.. đánh giá lại ông.

Lê Hải thở hắt ra một cái. Anh không khỏi lặng người. Thì ra lại còn cái chuyện vớ vẩn “ô, dù” nữa ư? Sao chuyện đời quá phức tạp làm vậy? Lê Hải làm gì có “ô”, có “dù” nào. Đối với anh, hết sức rõ ràng minh bạch là: phục tùng tất cả mọi đồng chí huy cấp trên, kính trọng và phục tùng tất cả các đồng chí chỉ huy, lãnh đạo cấp trên, không phân biệt bất cứ ai và làm việc hết mình. Có vậy thôi! Trong đầu óc Cao Thành sao lại có những ý nghĩ xấu thế nỗi? Nhưng, nếu quả như Đoàn Liễu tính quái đã thấy đúng, thì.. sao? Trời ơi! Ngày rời ghế nhà trường đè vào quân đội, trước mặt anh chỉ toàn thấy những hoa hồng và cuộc sống chung quanh sao mà tuyệt vời, sao mà cao cả đến mê say...

Từ lúc đó, cái gì nặng nặng trong đầu óc Hải càng như thêm nặng và có phần nhức nhối. Anh cố xua đuổi mọi ý nghĩ rắc rối đi, cố quên tất cả, ngoài công việc trước mắt: phải hoàn thành nhiệm vụ, một nhiệm vụ hết sức phức tạp, khó khăn dang đòi hỏi bọn anh phải căng sức, căng óc ra. Tóm lại là phải làm việc, phải chiến đấu hết mình, không được một phút giây chậm trễ, lơi lỏng, càng không được mảy may lo sợ, dao động!...

Đôi môi mím lại, cặp mắt nhìn thẳng phía trước, mặt bừng bừng nóng, lát sau Lê Hải mới khẽ thốt lên, như với chính anh:

– Không có chuyện gì hết. Mặc nó. Phải làm việc đã!

Cũng như toàn tiêu đoàn đã rất thuộc tính Lê Hải, khi nghe thấy giọng nói của người tiêu đoàn trưởng này thoát như khô rắn lại, và gương mặt anh bừng

bừng như lên cơn sốt, thì Đoàn Liễu hiểu rằng: Lê Hải đã quyết vào trận. Và đã vào trận là anh sẽ quên hết, dám vứt hết tất cả mọi cái gì là riêng tư, kè cả những chuyện lặt vặt, vớ vẩn trong đơn vị. Lê Hải là con người biết tập trung sức lực cũng như dám tập trung sức lực để chiến đấu. Những lúc đó, dù nhiều khi trong thâm tâm không thích Lê Hải vì chuyện này chuyện khác, Đoàn Liễu cũng phải thầm chịu: con người này quả thật trong sáng và tích cực, không thể phủ nhận hoặc dễ dàng bôi bác.

Một lúc sau, chiếc xe nhỏ đã vượt hết con đường đất lầy lội, ra tới quốc lộ 1. Cũng đúng lúc ấy, cả Lê Hải, cả Đoàn Liễu bỗng nhảy lên, nhô người về dằng trước, mở to mắt nhìn ra. Cậu lái xe cũng đột nhiên bật reo như một chú bé bắt được một chú chim non:

— Ô! Kia rồi ! Cảnh nhà mình kia rồi!

Tren quốc lộ 1, một đoàn xe chở các khí tài cầu phà của công binh đang nối đuôi nhau ầm ầm chạy, gần như cả một đoàn xe lửa dài dặc đang chạy ngang qua, chấn hết cả con đường phía trước.

— Đúng ! Anh em ta ! — Lê Hải, đôi mắt bặt sáng, mở tung cửa xe, khoác áo mưa nhào xuống. Lòng anh tràn ngập vui sướng. Anh giơ cao tay vẫy vẫy, nói như thét lên:

— Hoan hô 72 ! Hoan hô các chiến sĩ lái xe 72 !

Từ trên ca-bin những chiếc xe tải đồ sộ, gần như tất cả những gương mặt trẻ đều ló ra ngạc nhiên. Ánh đèn pha đã soi rõ người đang đứng ở ngã ba đang vẫy chào và hoan hô họ là ai. Lập tức những tiếng reo, tiếng hô đáp lại râm ran cả một quãng đường, hòa lẫn tiếng xe máy gầm gào rung chuyền.

— Hoan hô tiêu đoàn trưởng !

— Xin cứ tin tưởng ở chúng em !

— Bảo đảm an toàn tuyệt đối! Tiều đoàn trưởng cứ yên tâm!

Lê Hải chạy tới sát tưng chiếc xe. Anh siết chặt những bàn tay thò ra — Những bàn tay nhỏ nhắn, chưa nhiều chai sẹo, những bàn tay em út.

— Cần thận! Dẫu sao vẫn phải hết sức cẩn thận, tập trung tư tưởng vào tay lái đấy!

Một chiếc xe bỗng dừng lại, cửa xe mở, một bóng người nhảy xuống, đứng nghiêm lại, giơ tay lên vành mõm sắt:

— Báo cáo, tôi Lê Bảo, đại đội trưởng đại đội 3...

Lê Hải giơ tay lên đáp lễ, rồi nhào tới ôm chặt lấy Lê Bảo, quay tròn:

— Các cậu cứ quá! Tôi đang lo...

— Báo cáo anh, đúng 5 giờ chiều nhận được điện lệnh của tiều đoàn, chúng tôi ra quân ngay...

— Lúc ấy, chúng tôi chưa họp được đảng ủy tiều đoàn, nhưng cứ lệnh điều quân đã, kèo không kịp. Điện văn tắt quá, tôi cứ lo các ông không hiểu hết tầm quan trọng.

Lê Bảo ngửa người ra cười vang:

— Báo cáo, đã quá thuộc cách điện của thủ trưởng rồi. Cứ thấy những từ *tức khắc* và *nghiêm chỉnh*, là bọn tôi hiểu ngay việc lớn, việc khẩn cấp loại 1. Thế là, dù có bão, có lụt, cũng phải lên đường...

Lê Bảo trở lại xe. Các chiến sĩ lái trẻ vừa được “dỡ non” đang tiếp tục cuộc diễu hành kỳ diệu và lịch sử của dời lính công binh của họ: chuyển xe đầu tiên trong dời di làm nhiệm vụ bảo đảm giao thông, vận tải đánh Mỹ.

Lê Hải vẫn đứng như say. Đoàn Liễu ngại mưa, nhưng rồi không thể ngồi yên trên xe được nữa, cũng chạy xuống. Hai người đứng ngắm mãi đoàn xe. Tốc

đẹp quá. Cụ ly cũng đẹp quá! Ai dám bảo đây là các chiến sĩ lái xe chưa học trọn khóa học? Lê Bảo vừa nói tới bức điện. Nhưng thật ra đâu phải chỉ vì một bức điện khàn! Ngay từ khi họ khoác tấm áo lính, còn như một chú bé ló ngó bước vào tiêu đoàn, Lê Hải cùng toàn thể cán bộ chỉ huy ở đây đều đã biết phải làm những gì giúp họ; trước hết là làm cho họ ý thức được thật sâu sắc trách nhiệm của mình, sâu sắc đến mức mọi nhận thức đã chuyền thành tinh cảm. Họ đã biết vui từng cái vui nhỏ của đơn vị, biết lo tới cả những nỗi lo lớn của tiêu đoàn, của đảng bộ. Họ đã cùng tất cả cán bộ các cấp trong tiêu đoàn trở thành một cơ thể thống nhất. Đúng vậy, tất cả đã biết lo, biết tính, biết làm ngay từ đầu, từ những ngày họ hãy còn như những tờ giấy trắng...

Lê Hải và Đoàn Liễu cùng trở lại xe của mình. Anh bảo cậu lái xe lách lên, vượt đoàn xe vận tải khỉ tài của Lê Bảo để tranh thủ tới Cồn Tín trước.

Lần này ngồi lên xe, khác với cách đây nửa giờ lúc mới ra đi, Hải thấy lòng mình khá yên ổn. Quyết tâm của anh (vừa cấp tốc hành quân, vừa cho một bộ phận di lánh khỉ tài mới T. P. P., vừa triều khai, tổ chức lực lượng...) được đảng ủy tiêu đoàn hoàn toàn nhất trí, đã bước đầu tỏ ra có hiệu lực.

— Chi còn lo nhất cái «xe» lão Trần Phụng đang còn ở tít cửa sông Hồng, liệu sáng mai có về kịp Cồn Tín không? — Đoàn Liễu cũng không néo được sự mừng rỡ, cất tiếng nói như vậy.

— Tôi tin là được. Cậu Phụng vẫn giỏi về mòn co động. Mà thằng cha này thật là tinh ranh, cái quái gì nó cũng làm được.

— Còn bọn cậu Nhu «xe» phó di lánh T. P. P. nữa...

— Đã cho cả cậu Luận «bè» trưởng biết về T.P.P. đi giúp sứ! Cũng không đáng lo cho lắm.

“ Lê Hải nhắm mắt lại đè hình dung ra toàn cảnh của tiểu đoàn đang giờ phút này, trong đêm khuya mưa gió, lầy lội, cùng một loạt lên đường ra quân đè gấp rút bước vào chiến dịch vận chuyển lớn lao nhằm chỉ viện cho miền Nam đánh thắng. Trong đầu óc anh hiện lên rõ ràng từng khuôn mặt: Ngày Lê Bảo, ngày Trần Phụng, ngày Nguyễn Văn Nhu... này các chiến sĩ lái xe, này các chiến sĩ ca-nô, các chiến sĩ cầu phà... Tất cả đều quen thuộc. Tất cả đều thân yêu. Những người chiến sĩ công binh ở đâu cũng vậy, bao giờ cũng thế, vẫn như là những tảng đá cảm lặng — nhưng là những tảng đá mưa không mòn, nắng không cháy — Những tảng đá chìm dưới bùn non, lót đường cho xe ra pháo trước đánh giặc — Những tảng đá được ghép lại với nhau thành tường thành, thành lô cốt vững bền nơi bờ biển, ngoài hải đảo, trên non cao... đè gòp phần chờ che Tđ quốc. Những tảng đá khi cần, và có thời cơ, cũng trực tiếp giáng vào đầu giặc, tiêu diệt giặc gòp phần vào chiến thắng chung của Đất Nước... Những tảng đá cần thiết bao và cũng đơn giản làm sao! Lê Hải đã mặc tấm áo quân phục với «36 đường may kép dẹp» trên vai từ những năm 1959, với lớp nghĩa vụ đầu tiên. Đã ngót hai mươi năm làm lính công binh, trải dù mọi nỗi nhọc nhằn, mọi điều hiểm nguy ghê gớm, cũng như mọi niềm vui, mọi vinh dự đã dành cho những người lính cách mạng khi hoàn thành nhiệm vụ. Giờ đây nếu có ai hỏi anh: muốn đi đâu không? thì Hải sẽ trả lời không cần phải suy nghĩ: «Không! Chỉ trừ khi Đảng cần tôi đi đâu thì tôi sẵn sàng tới đó». — Công binh! Công binh! Những người lính chân đất, vai truu nặng khi tài, những người lính suốt đời tắm trong mồ hôi, và lâm khi cả máu tươi,

Những người lính « thô, mộc » suốt đời tận tụy, âm thầm, suốt đời trung thành với sự nghiệp của Đảng, và coi đó cũng là sự nghiệp của chính mình...

Lê Hải xé bật lửa mồi một điếu thuốc, rít từng hơi dài. Ánh lửa soi hồng khuôn mặt anh. Đoàn Liễu liếc nhìn thấy một nét gì như sung sướng và quả quyết trên khuôn mặt ấy.

Bản thân mình, Lê Hải cũng cảm thấy dễ chịu, tinh táo. Anh đã quên băng câu chuyện Cao Thành vừa làm cho đầu óc anh bận rộn và thoáng nhức nhối.

Trời tờ mờ sáng. Mưa đã tan. Một buổi sáng ngọt ngọt, đậm hơi nước nặng nề trên đồng bằng Bắc Bộ. Đã nhìn thấy một cây biền gỗ xiêu vẹo ở bên đường chỉ bến phà Cồn Tín.

Rồi dòng sông đã hiện ra trước mặt. Một làn nước trắng đục mênh mông, cuồn cuộn—Những con mưa đã dồn lũ về rồi!—Lê Hải nhíu lông mi và thầm nghĩ. Thấy ba-ri-e trên bến mờ, Lê Hải giục cậu lái xe chạy thẳng xuống bến. Bỗng có tiếng còi ré lên, và giọng một người con gái quát to:

— Xe dừng lại!

Rồi tiếp:

— Nguy hiểm đấy, quay lại đã!

Nguy hiểm! Có lẽ cô gái nào đó đã không biết rằng mình đang dọa dân công binh. Một chuyện như quá thừa. Nhưng dẫu sao, vì tôn trọng luật lệ, Lê Hải vẫn vỗ vai cậu lái xe bảo lui lại.

Một cô gái mảnh dẻ từ trong gian nhà hầm nứa chìm nửa nồi chạy ra. Một bên tay deo băng đỏ, vai khoác tiều liên, cò deo chiếc còi nhỏ, tóc búi gọn, quần xắn túi gối, cô gái vừa có vẻ khỏe mạnh, cứng cỏi, lại vừa có vẻ duyên dáng. Lê Hải bỗng mở to mắt ngỡ ngợ.

Anh nhảy vội xuống xe:

— Chinh! Cô Chinh phải không?

Cô gái cũng ngạc nhiên, tiến lại. Rồi cô bỗng reo lên như một đứa trẻ:

— Ôi anh Hải! Anh Hải! Sao lại gặp anh ở đây thế này? Lạ quá! Thật không ngờ. Em cứ tưởng anh đi *B đài* từ dạo ấy rồi...

Tuy vậy cô đã vội ngắt sự mừng rỡ bỗng bột của mình lại:

— Nhưng, nhưng mà các anh đi đâu? Đang giờ cao điểm. Ở đây chúng nó hay đánh lúc sáng sớm lắm. Các anh cho xe núp dưới bóng cây kia, rồi vào nghỉ, chờ các dài quan sát báo dã...

Quả nhiên, khi Lê Hải, Đoàn Liễu và cậu lái vừa nhảy ra khỏi xe thì kèng báo động vang lên râm ran khắp bốn bề. Cũng lạ, lúc mới tới, nhìn bến phà này hoang vắng đến thế, đến mức tưởng không một sinh vật nào còn sống ở bến sông này, ai ngờ giấu kín ở đâu đây, khắp chỗ, dưới đất, dưới từng ngọn cỏ, dưới từng quãng sông, là bao nhiêu con người vẫn ngày đêm tinh tú...

Thế rồi ào ào một tốp máy bay Mỹ lao tới như những làn gió quỷ quái đen xì. Đường như đã quá quen với bến phà này rồi, chúng không cần phải lượn, không cần phải quan sát, tính toán gì nữa, lướt tới là đáp bom xuống liền. Một loạt bốn trái bom nổ chuyền đất, khói lửa bùng lên nơi đầu bến phà. Nước sông dội lên thành những cột nước trắng xóa, cao ngất.

Lê Hải quay lại nhìn Chinh, thăm cảm ơn cô. Và lúc này anh mới dè ý thấy Chinh đã già, nhan sắc cũng đã giảm so với năm 1966, khi cô còn ở đội Thanh niên Xung phong ở bến cầu Đà Lòn-Thanh Hóa... Năm ấy đơn vị của Lê Hải cũng phục vụ ở đó, anh hãy

còn là một trung đội phó. Năm ấy Chinh đẹp và trẻ nôti tiếng cả một vùng từ Đò Lèn về tới Thanh Hóa. Không một lái xe nào chạy đường trường qua đây mà không biết Chinh và mê Chinh. Không một anh lính nào, dù công binh, dù cao xạ, dù đặc công nước... ở quanh đó là không tìm dịp dè ít nhất một lần được gặp Chinh. Và đã gặp một lần, thì cũng như các anh lính «xế», tất cả lính các binh chủng cũng đều yêu Chinh. Nhiều anh mê say đến khốn khổ. Nhiều vụ mất đoàn kết nội bộ cũng chỉ vì Chinh.

Lê Hải cũng thuộc số cán bộ trẻ đã thực sự yêu Chinh. Nhưng cũng như nhiều người có lòng tự trọng, anh đã biết ghìm mình lại dè không lao vào cuộc tình duyên một cách «vô điều kiện». Là bởi khi ấy Chinh đã cho mọi người biết rõ: cô đã có người yêu là bộ đội di Nam từ 1961, và cô đang kiên nhẫn, thủy chung chờ đợi...

Sau sáu tháng ở Đò Lèn, Lê Hải cùng đơn vị đã lần lộn khắp nơi. Không ngờ sau bảy năm mới lại gặp nhau.

Trong khi Đoàn Liễu, vị chỉ huy phó đã nôti tiếng hau gái của tiều đoàn cứ ngồi thẩn ra ngắm nhìn Chinh, Lê Hải cùng cô ôn lại những kỷ niệm cũ một cách cảm động.

— Thế bây giờ... Cô Chinh đã lập gia đình chưa? May cháu rồi?

Gương mặt Chinh thoắt như có một áng mây buồn:

— Chưa anh à! Em vẫn...

— Sao? — Lê Hải ngạc nhiên.

Cúi đầu, lặng đi một lúc, Chinh mới ngẩng lên, lần này đôi mắt cô vẫn sáng nhưng dã và lạnh di một cách rất lạ. Cô nói bình thản và gần như lạnh lùng:

— Anh Hải à! Anh Nghĩa, người yêu đầu tiên của em như các anh đã biết, di B, đã hy sinh. Sau đó hai

năm em đã gặp và yêu một anh ở tên lừa. Nhưng rồi anh ấy cũng lại hy sinh trong một trận bảo vệ Hàm Rồng. Và gần đây em lại yêu một anh lái xe Trường Sơn. Nhưng hồi đầu năm, em lại nhận được tin anh ấy cũng hy sinh rồi !

Hải sững sờ. Đầu óc anh rung lên. Anh nhìn Chinh. Anh muốn cầm lấy tay Chinh khóc lên, dè chia sẻ nỗi đau cuộc đời người con gái trong cuộc chiến đấu này, gia đình Hải cũng đã mất một người anh. Đó là một chiến sĩ hải quân chuyên vượt biên đưa người, đưa vũ khí và thuốc men vào Nam. Mới chỉ một sự mất mát ấy, Hải đã cảm thấy nhiều lúc mình như già đi. Vậy mà người con gái này đã phải ba lần chịu đựng như vậy ! Cả ba đều là bộ đội. Ba anh bộ đội đều rất trẻ, đều đang yêu tha thiết...

Hải néo mình lại, cố tìm một câu nói dưa cho không khí đỡ đau khổ.

- Vậy hắn bây giờ có sợ bộ đội lâm roris hà ?

Chinh buồn bã:

- Với người lạ, em sẽ nói là : không. Nhưng với anh, em nói thực : cũng hơi ngại ngài rồi đấy !

Nhưng rồi cô bỗng bật cười thành tiếng, và trên khuôn mặt rám nắng, thoảng những vết nhăn của tháng năm đãi dầu khổ cực, bỗng ửng lên một màu hồng. Cặp mắt Chinh liếc nhanh :

- Nhưng nói vậy thôi, bây giờ có anh bộ đội nào hỏi, chỉ cần một câu, em sẽ bằng lòng lấy liền.

Rồi trở lại nghiêm trang, cô thở dài :

- Đời em như sinh ra là dè lấy bộ đội sao ấy anh ạ.

Lê Hải lại im lặng ngắm nhìn. Lúc này anh như thấy cô trẻ đẹp như xưa. Trước mặt anh là hiện thân của một sức sống, một lẽ sống mới, và phải chăng cũng vì lẽ sống ấy mà chính cô và cả anh đã từng dám xông vào mọi chổ khó khăn, ác liệt...

AC.135

sau, không tiếp tục câu chuyện được nữa, Lê Hải phải ra bến cùng Đoàn Liễu quan sát, nghiên cứu thực địa, cùng mọi vấn đề khác có liên quan, như lưu tống, khí hậu, khí tài, phương tiện tại chỗ, cuối cùng là tình hình nhân dân và mọi quy luật hoạt động của địch... \*

Chính cho biết nhà cô ở gần ngay bến. Đây là chính quê của cô. Hải rất mừng. Anh tin là sẽ còn nhiều dịp gặp gỡ và nói chuyện với Chính.

Bước ra khỏi căn nhà hầm, Lê Hải và Đoàn Liễu cùng có một nhận xét: Đường xuống bến phà chật chội và lầy quá, sẽ gây không ít trở ngại cho công việc của đơn vị. Vì vậy nếu không có địa phương giúp sức chắc sẽ không xong.

Lê Hải vãy Chính lại:

- Ai là bí thư đảng ủy ở đây ?
- Ông Cậy !
- Chủ tịch ?
- Ông Mẫn !
- Chủ nhiệm hợp tác xã ?
- Ông Vi.
- Tôi muốn gặp các đồng chí đó ngay. Cô Chính giúp tôi được không ?
- Được chứ. Vậy anh đi luôn với em !

Hai người cùng rẽ vào xóm. Đoàn Liễu ở lại tiếp tục do đặc súc nước và tìm nơi đè mờ một đường tránh khác xuống bến, nhằm bỏ con đường lầy lội kia.

Đến lúc này Chính mới có thời giờ đè hỏi Hải:

- Thế còn anh ?

Lê Hải cười nhè nhẹ :

- Tôi lập gia đình rồi. Đã có một cháu. Nhưng, với cô, tôi cũng có thể nói thực: Một cuộc hôn nhân... bình thường, do cha mẹ tìm và cưới cho. Cô ấy cùng làng, dạy cấp một. Bộ đội mà cô ! Chiến tranh. Đì

suốt. Thị giờ đau đớn mà tìm hiều người mà mình mong ước. Hôm cưới, lúc năm bên vợ, tôi cứ thầm tự hỏi: « Sao mình lại lấy vợ nha? ».

Chinh bắt cười ran.

— ... Rồi chúng tôi cũng có con. Tôi rất yêu cháu bé. Tôi cũng bắt đầu dần dần yêu mẹ nó. Nói tóm lại, cả một thời trai trẻ đã ném vào lửa, không còn có thể đòi hỏi gì hơn nữa...

Bỗng nhiên nhìn vào mắt Chinh, Lê Hải như thấy hiện lên bóng dáng của ba anh bộ đội trẻ tuổi, tất cả đều mười chín, hai mươi. Họ đang nhìn anh bằng cặp mắt hết sức nghiêm trang...

Hải lại chợt nhớ tới Cao Thành. Chắc hẳn dối với anh ta, đây cũng là một cô gái ở hậu phương ăn sung mặc sướng, ít được rèn luyện, ít thực tế, trong khi người khác phải lăn lộn hy sinh năm này qua năm khác nơi chiến trường máu lửa...

## 2

Hai hôm sau, Cao Thành từ Bộ tư lệnh quân khu cũng dùng dùng lên đường vào lúc gần nửa đêm để xuống bến Cồn Tân kiềm tra, dồn dốc tiêu đoàn 72. Anh lái xe của cơ quan tham mưu Bộ tư lệnh tuy mới trong vòng hơn nửa năm, cũng đã quá thuộc cái tính dồng bóng bất tử của vị trợ lý mới về. Khi được yêu cầu ra đi vào giờ giấc khuya khoắt thế này, anh vẫn không khỏi bức túc, cắn nhẫn.

Lẽ ra Cao Thành có thể đi từ chiều, theo gợi ý của đồng chí phó tư lệnh. Nhưng Cao Thành vẫn cố nán ở lại để xin dự một hội nghị của hậu cần. Theo Cao Thành nghĩ: Việc gì anh ta cũng cần phải biết, và cần đóng góp ý kiến. Xãm tối, anh lại xin dự cuộc họp của thành

nên cơ quan. Budisinh hoạt này là budisinh hoạt của nữ thanh niên. Cao Thành cũng rất muốn có mặt để được kè lật cho các em, các cháu nghe về những cô thanh niên trong chiến trường, nhằm giáo dục họ. Cuộc họp thanh niên kết thúc lúc mười giờ khuya. Thông thường thì sáng sớm mai Cao Thành lên đường cũng được. Nhưng anh không thích thế. Anh muốn tỏ ra cho Bộ tư lệnh và tất cả mọi người trong cơ quan hiểu rằng: Cao Thành là một con người cực kỳ sôi nổi, cực kỳ xông xáo, một con người đã dành tuyệt đối và trọn vẹn cuộc sống của mình cho cách mạng, không hề tiếc máu, cũng không hề tiếc sức! Đó là một mặt, mặt khác ra di lúc nửa đêm như thế này cũng là để nhắc nhở cho tiêu đoàn 72 hiểu rằng công việc là cực kỳ quan trọng, khẩn trương, và cấp trên đang theo dõi, giám sát công việc của tiêu đoàn 72 một cách hết sức chặt chẽ, nghiêm túc; do đó tiêu đoàn cần phải ra sức mà làm việc cho tốt...

Chiếc xe rồ máy ra đi, làm nhiều người trong cơ quan Bộ tư lệnh tinh giác. Họ ngạc nhiên, không hiểu con người này cứ luôn luôn thích lao vào, xia vào tất cả mọi công việc của người khác, và luôn luôn thích gây ra những trạng huống căng thẳng giả tạo, và rất nhiều lúc không cần thiết là để làm gì vậy?

Cũng gần giống với Lê Hải hai đêm trước, ngồi trên xe, Cao Thành suy nghĩ musing lung không sao chợp mắt được. Anh sắp gặp lại Lê Hải, con người «quá may mắn» ấy! Không hiểu sao cứ trông thấy vẻ mặt hơi lâm li nhưng đầy tự tin và bướng bỉnh của Hải là Cao Thành lại chỉ muốn sot tiết. Nói chung, anh không thể nào chịu được những cán bộ mà anh cho là quá nhàn nhã và xa thực tế ở cái hậu phương này. Cần phải dè họ được thử thách, được tôi luyện gắt gao hơn nữa. Tốt nhất là ở chiến trường. Như thế họ mới có thể được

một lập trường thật kiên định, vững chắc. Thực tế chiến trường quả là vô cùng vĩ đại, mầu nhiệm. Những con người đã lăn lộn trong máu lửa có thể làm được tất cả mọi chuyện, mọi việc ở trên đời này một cách chính xác và tuyệt diệu nhất. Họ là những lớp người hoàn toàn mới, lớp người đỏ rực lửa máu, lớp người tiêu biêu, xứng đáng được lịch sử trao cho những nhiệm vụ quyết định và then chốt của Tò quắc trong giai đoạn cách mạng mới...

Thật vậy, Cao Thành từ khi về đây, luôn luôn bứt rứt không yên lòng. Anh muốn phá bỏ tất cả, thay đổi tất cả. Đã một lần gấp riêng đồng chí phó tư lệnh, lấy tình thân quen, Cao Thành đã thẳng thắn, và tin tưởng tuyệt đối là vì lợi ích cách mạng mà mình phát biếu: «Anh hãy cho tôi về chỉ huy cái 72 đi! Tôi sẽ vực nó lên và đấu tranh kiên quyết, loại trừ mọi sự trì trệ, bảo thủ, tiêu cực của nó...». Đồng chí phó tư lệnh cũng tin là Cao Thành xông xáo, sôi nổi có thể xốc được cái 72 lên hơn nữa. Một khác trong chốn kín đáo nhất của lòng mình, ông cũng muốn có một nhóm thân tín trong «ê kíp» dễ dàng làm ăn khi về đơn vị mới. Nhưng ngặt một điều: trước mắt 72 đang không có vấn đề nào có thể chịu trách nhiệm, cho nên ông thấy chưa tiện thay đổi gì lớn đối với nó. «Được, để rồi xem, nếu cậu thích». — «Báo cáo anh, đâu có phải vấn đề tôi thích hay không thích. Đây là vì lợi ích chung anhạ!» — «Đúng! Đúng! Tất cả chúng ta cũng chỉ vì cách mạng hết mà!».

Trời sáng dần. Mặt trời như một trái cam vàng đã vượt lên khỏi đường chân trời, sau một làn sương mỏng nhẹ kéo dài. Đã tới Cồn Tín, chiếc xe ngoặt vào trong xóm. Hỏi một vài người, Cao Thành nhanh chóng tìm được ngay nhà tạm trú của sở chỉ huy tiểu đoàn 72.

Cà Lê Hải và Đoàn Liễu đều vắng mặt, chỉ có một anh đại đội phó trẻ tuổi đang ngồi trực ban bên một máy V.T.Đ và một máy điện thoại.

- Hai đồng chí kia đi đâu cả?
- Báo cáo, các đồng chí ra bến hết. Tiều đoàn trưởng đang ở bờ nam, tiều đoàn phó ở bờ bắc.
- Làm gì vậy?
- Báo cáo, đường xuống bến Cồn Tín sau đợt mưa dài ngày, lầy lội quá, lại thêm hố bom be bét cả ở ngay đầu cầu. Tiều đoàn đang cùng với nhân dân địa phương sửa lại đường, lấp lại hố bom.

Cao Thành thở dài lắc đầu, nhăn mặt:

- Vậy hôm nay đã là ngày cuối cùng, làm thế nào mà các anh có thể hoàn thành nhiệm vụ?

Anh đại đội phó trẻ, tươi cười, hồn nhiên:

- Báo cáo đồng chí phái viên, được chứ ạ!
- Được là được thế nào? Các anh đừng có chủ quan!
- Báo cáo, tiều đoàn đã có tính toán đầy đủ cả.
- Tính toán! Tính toán! Được dè xem! Vậy còn tình hình các bến khác trong phạm vi khu vực do toàn tiều đoàn các anh phụ trách thế nào rồi? Đã năm được tình hình gì chưa? Nơi nào cũng thế này cả thì chết cả lũ đấy!

Một lần nữa anh đại đội phó trẻ lại tươi cười, hồn nhiên như không:

- Báo cáo, các đại đội trên bến Mục, bến Sỹ... đều vừa có báo cáo rõ: đã tập kết về gần đầy đủ khí tài, quân số, nhất là cái anh ở bến Mục. Báo cáo, đại đội đồng chí Trần Phụng ở tít cuối tỉnh, xa đúng 250 kilô-mét, vậy mà cũng vừa mới điện về: bảo đảm 10 giờ sáng hôm nay có thể triển khai toàn diện dè bắc cầu qua sông Chanh...

Cao Thành nhìn anh đại đội phó trực ban. Anh rất khó tin đây là những lời báo cáo thật chính xác.

Dường như đọc được sự nghi ngờ trong cặp mắt nhỏ, nhọn sắc và luôn luôn cứng như hai mũi dùi của Cao Thành, anh đại đội phó trực ban lại vui vẻ, hồn nhiên:

— Báo cáo đồng chí phái viên, lần đầu đồng chí về 72, chưa hiểu rõ chúng tôi dấy thôi. 72 có truyền thống cơ động từ lâu, lại đã quá quen trong việc vừa tò chừc vừa huấn luyện trong hành tiến cơ động... Đồng chí cứ yên tâm. Tiều đoàn đã tính toán cả rồi!

« Tính toán! Tính toán! » — Cao Thành lầm bầm. Anh cũng lo cho cái 72 không hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng đồng thời trong anh, lại có một tiếng nói khác đang cầu mong cho cái 72 này sẽ không thè làm tốt công việc của nó.

Lát sau, anh đại đội phó gọi một chiến sĩ liên lạc đưa Cao Thành ra bến sông.

Anh chiến sĩ còn quá trẻ, trạc 17, 18 là cùng, đen như củ súng, quần áo nhau nát, đầy dầu mỡ và bùn đất, hai vai áo rách tattered. Đúng là quân công binh, không cần phải đoán, chỉ thoáng nhìn là biết ngay. Nhưng cũng lạ, không hiểu có phải mọi người của cái tiều đoàn này đều giống nhau cả hay không mà anh chiến sĩ trẻ nom vất vả, gầy guộc, lam lũ vậy lại cũng rất vui vẻ chẳng khác gì anh đại đội phó ban nãy.

Ra khỏi xóm đã thấy ở远远 xa, nhân dân và bộ đội đang gồng gánh, khiêng vác qua lại rất tấp nập — Cao Thành néo mắt lại, hỏi:

— Sao ít bộ đội vậy? Đi đâu cả rồi?  
— Báo cáo, một nửa đơn vị đang cấp tốc học khí tài mới T.P.P. ở trong làng à?  
— Hả? Học hả?  
— Vâng à! Báo cáo, tiều đoàn mở lớp ngay từ hôm qua. Tiều đoàn bảo một mặt cấp tốc huấn luyện đê nắm vững khí tài mới, một mặt khẩn trương sửa bến. Hai việc cùng song song à!

- Nhưng ai dạy? Chưa có giáo viên về mà!
- Báo cáo, tiêu đoàn trưởng trực tiếp dạy. Có hai cán bộ trung đội phụ trợ.
- Tiêu đoàn trưởng các anh đã học T.P.P. đâu mà dạy? Phải đợi trên cho kỹ sư, chuyên viên về chứ!

Anh lính trẻ cười:

- Báo cáo, tiêu đoàn trưởng chúng em cũng kỹ sư dãy ạ. Kỹ sư hai bằng là đẳng khác! Tiêu đoàn trưởng đọc tài liệu rồi hướng dẫn. Đợi người ở trên **về** sơ miện, không kịp...

Cao Thành một lần nữa nhăn mặt, lắc đầu.

Hai người đã ra tới bến sông. Quang cảnh sửa đồng khá tấp nập, sôi nổi. Dân quân, thanh niên, bộ đội... tất cả như những con thoi, chuyền đất, chuyền đá từ xa về để vá lắp các hố bom, và san sửa các hố hổ, ô gà lầy lội ghê gớm trên mặt đường. Tiếng hò, tiếng hát râm ran, vang rộn cả bến sông.

Anh liên lạc đưa Cao Thành tới chỗ Đoàn Liễu. Anh này đang dồn dốc, chỉ huy chung công cuộc sửa đường ở bờ bắc.

Từ xa, nom thấy cái dáng đi hùng hục của một tấm thân hơi thấp và to ngang, Đoàn Liễu đã ngờ ngợ. Rồi nhìn rõ một khuôn mặt rám nắng cứng cỏi với đôi mắt sắc nhọn như hai mũi dài, Đoàn Liễu đã nhận ra người phái viên này là ai.

Cao Thành tiến lại bắt tay Đoàn Liễu và mím cười dử dàng:

- Thế nào, công việc liệu có kịp không anh?

Đối với Cao Thành, Đoàn Liễu không là cái gì hết. Đây là một con người mà Cao Thành coi như dưới tầm mình về dù mọi phương diện. Chẳng những thế, vốn sắc sảo và hay xóc óc, đi tới đâu cũng tìm cách khui chuyện, và thọc sâu vào nội bộ của người khác, Cao Thành đã biết được không ít điều về người tiêu đoàn

phó này, một con người bình thường về tất cả mọi mặt, nhưng lại nỗi tiếng về tính đỡ kỵ. Do đó Đoàn Liễu có tài gây dư luận, gây bè phái rất nhanh. Cao Thành biết Lê Hải đã và đang bị vị tiêu đoàn phó này ám thăm kén cưa. Thinh thoảng Đoàn Liễu lại chơi một đòn ngầm sau lưng đè hạ uy tín Lê Hải...

Đối lại, Đoàn Liễu cũng hiều Cao Thành. Trong thâm tâm, Đoàn Liễu chẳng ưa con người này nhiều điều, nhưng lại rất thích một điều: ấy là Cao Thành cũng không thích Lê Hải. Bởi vậy, giữa Liễu và Cao Thành có một điểm gấp gẽ như đã dồn đợi nhau từ lâu. Cũng do đó, hai người bê ngoài luôn tỏ ra hết sức dịu dàng, yêu thương và tôn trọng nhau.

Đoàn Liễu mời Cao Thành ngồi nghỉ dưới một gốc cây nhỏ bên đường đã bị bom phat cụt gần một nửa cành lá. Đoàn Liễu phân trần khi thấy Cao Thành nêu lên nhận xét đầu tiên: «Tinh thần làm việc của mọi người rất tốt, nhưng lực lượng hơi ít. Theo ý tôi, lẽ ra phải huy động bà con cả mấy xã chung quanh để sửa lại đường này cho bảo đảm chắc chắn về thời gian».

— Báo cáo, tôi hoàn toàn nhất trí với anh. Ý tôi ngay từ đầu cũng vậy. Nhưng ông Lê Hải của chúng tôi cứ không chịu. Tôi là phó. Tôi không có toàn quyền. Tôi làm thế nào khác được hỏi anh? Anh thông cảm cho. Ngoài ra, anh xem kia, chung quanh bến đều đồng trũng lèn lát nước cả. Đất đá, gỗ lạt đều phải chuyền từ xa đến, như vậy liệu rồi sẽ ra sao? Tôi đã có ý kiến là: nên dỡ mấy cái ván chi ở rìa làng, cái nhà bia ở công làng để lấy thêm gạch đá. Cả cái tam quan chùa đã bị bom hư hại nữa. Mà bây giờ thì còn mê tín cái gì chứ? Ông ấy cũng không nghe, bảo đã tính toán đất đá gỗ lạt với ủy ban, dân quân và thanh niên trong làng cả rồi. Lại còn hy vọng ở tinh nữa. Theo

kế hoạch hiệp đồng, 9 giờ sáng nay tinh sẽ có xe chờ  
đá từ bến Chuyên tới. Tôi sợ hiệp đồng ấy không chắc  
đã thành, nên cũng đang lo lầm...

Thấy Cao Thành chăm chú, và như đọc được sự  
đồng tình, ủng hộ trong mắt người phái viên, Đoàn  
Liễu chép miệng thở dài, tiếp tục:

— Ông Hải «nhà chúng tôi» là người tháo vát thật,  
nhưng đạo này «anh em» họ kêu lầm, nhất là từ khi  
có hai băng kỹ sư, ông ấy chẳng còn chịu nghe ai  
nữa...

«Anh em», hai từ ấy sao mà thiêng liêng và quan  
trọng! «Anh em» hẳn có nghĩa là đồng đảo quần  
chúng. «Anh em» cũng có nghĩa là tuyệt đại đa số  
trong Đảng bộ... «Anh em» đã «kêu» như vậy, Lê Hải  
hiên nhiên là sai lầm rồi còn hổ nghi gì nữa? Cao  
Thành quá hiều như vậy.

Nhưng anh cũng thừa biết hai tiếng «anh em» mà  
Đoàn Liễu vừa tung ra, thực chất chỉ là... Đoàn Liễu!

Cao Thành chìa tay ra cho Đoàn Liễu nắm lấy và mỉm  
cười. «Tao khinh mày quá, mà tao cũng hoan nghênh  
mày quá!». Nụ cười có đầy đủ ý nghĩa của câu  
nói ấy.

Giữa lúc đó, một cô gái chừng ba mươi tuổi, vai  
khoác súng, quần xắn cao, áo nâu bạc chạy tới. Đoàn  
Liễu quay lại, đôi mắt của vị tiêu đoàn phó như bật  
sáng:

— Đây là cô Chinh, hiện là chỉ huy phó lực lượng  
địa phương đang giúp chúng tôi sửa gấp đường, bến.

Cao Thành đã ba mươi lăm tuổi, chưa có vợ và  
cũng chưa một lần có người yêu. Đối với phụ nữ, nhất  
là người có chút ít nhan sắc, con người «gang thép»  
này bao giờ cũng thoát trở nên vô cùng dịu dàng, tết  
nhị. Anh siết chặt tay Chinh và giữ bàn tay cô rất  
lâu, rồi hỏi bằng một giọng mềm mượt như nhung:

— Công việc tiến triển tốt chứ? Liệu chúng nào thì có thể hoàn thành kế hoạch, hả cô Chinh?

Chinh sài nồi báo cáo cho Đoàn Liễu và cả vị phái viên có vóc người lùn cùn với cặp mắt nhọn hoắt như dùi, nghe về tình hình công việc. Cô cho biết, trong xã đang tiếp tục chuyền gỗ, luồng ra đè tăng cường chống lầy.

“Lê Hải từ bờ nam cũng vừa báo về cho biết: đã nhận được tin đoàn xe tải chở đá của tinh chỉ còn cách Cồn Tín trên 20 ki-lô-mét. Chinh báo cáo thêm, theo kế hoạch của Lê Hải, cô đã triền khai đầy đủ hệ thống cảnh giới báo động máy bay, và trạm cấp cứu cũng đã đặt xong ở ngay sát bến.

Lê Hải! Cái gì cũng Lê Hải! Đoàn Liễu sầm mặt. Cao Thành cũng thấy rất khó nghe.

Chinh nói tiếp:

— Báo cáo các anh, theo tính toán của tiêu đoàn thì 16 giờ 30 sẽ có thè thông cầu. Tình hình này, theo ý em chắc chắn là được. Các anh cứ yên tâm.

Lại tính toán! Tính toán! — Cao Thành suýt nãy phai thốt lên một lời gắt gỏng. Tính toán! Từ hội nghị lớn cách đây hai hôm, cho tới nay, đã nghe Lê Hải nói nhiều đến chuyện tính toán, về đây lại thấy từ cậu trực ban tới cô dân quân này cũng lại nói đúng y một giọng như vậy. Lẽ ra Lê Hải phải nói nhiều tới quyết tâm, tới ý chí. Đúng thế, anh chàng này chưa trải qua nhiều máu, lửa chưa thấy hết được ván đè cơ bản, quyết định này...

Chinh báo cáo xong, xin Đoàn Liễu bồ sung cho dân quân xã một cán bộ có kỹ thuật để tập trung dứt điểm việc mở một đường tránh trên ruộng lầy, bên trái lối chính xuống bến. Sau đó cô tắt tả định quay đi. Đoàn Liễu và Cao Thành không ai bảo ai, đều hết sức ân cần, niềm nở giữ cô lại đè uống chén trà mà Liễu đã

công phu mang cả phích nước nóng và bộ ấm chén đẹp của anh ra tại «trận tiền», «uống cho tinh táo trong những lúc đầu óc căng thẳng».

Chính từ chối, Liễu thân mật nắm lấy cổ tay cô và gần như quàng tay ôm lấy lưng cô, với dáng vẻ một người anh vô cùng trong sáng và hết lòng quý mến em út, dè giữ cô lại.

Gitta lúc đó, ngoài xa, tiếng reo hò bỗng nồi lên ran ran cả một vùng sông nước.

Cao Thành, Đoàn Liễu và Chính cùng nhìn ra thì thấy một đoàn xe tải như cắn đuôi nhau hối hả chạy về phía đoàn người đang tập nập làm việc nơi gần bến.

— Đá! Đá! Đá đã về các anh ơi!

Chính reo ầm. Cô giật tay ra và chạy vù đi.

Đoàn Liễu và Cao Thành không thè nào khác, cùng với vã, lật đật chạy theo cô.

Đá về, công trường càng thêm nhộn nhịp, khản trương. Tốc độ và năng suất tăng lên rõ rệt. Cũng thêm một may mắn: hôm nay đã tạnh mưa nhưng trời vẫn còn đầy mây. Từ sáng sớm đến giờ, chưa có máy bay Mỹ đến giội bom như thường lệ.

Tuy nhiên, đồng hồ đã chỉ 12 giờ rồi. Công việc ở bờ bắc đã có vẻ «hòm hòm», nhưng tin từ bờ nam cho biết công việc chống lầy súra đường còn đang hết sức gian nan. Bên đó lầy lún nặng hơn bờ bắc rất nhiều, hố bom cũng dày đặc hơn.

Cao Thành di di, lại lại từ trên đường xuống dưới bến, rồi lại từ bến ngược lên. Có vẻ như anh lo cho công việc của tiêu đoàn, nhưng trong lòng anh, một tiếng nói thầm kín lại tiếp tục vang lên «Cho chúng mày chết! Phen này dè rồi xem mày còn trò tài tính toán đến đâu nữa?».

Đoàn Liễu không hoàn toàn như vậy. Anh cũng lo có thè tiêu đoàn sẽ không hoàn thành kế hoạch trong

hôm nay, nhưng trở lại sở chỉ huy vẫn cứ nhàn nhã  
bên ấm trà để cố tìm được cơ hội gần gũi Chính...

Tin trực ban thoát báo cáo ra : các đại đội của tiêu  
đoàn trên toàn tuyến đã báo cáo triền khai toàn bộ đội  
hình và khí tài, khắc phục xong hầu hết mọi trở ngại  
trên đường lên, lối xuống ; tất cả đang chuẩn bị đê  
bắc cầu ngay ban ngày... F

Tin vui làm cho mọi người ở Còn Tín, cả quân, cả  
dân đều rất phấn khởi, và như được một sự kích thích  
rất mạnh. Tốc độ và năng suất lại vọt lên một mức  
mới.

Lê Hải thoát từ bờ nam trở về bờ bắc bằng một  
chiếc xe lội nước nhỏ. Toàn thân anh đầy bùn, như  
vừa chui từ dưới cống lên. Chỉ còn hở có hai con mắt.  
Anh chỉ gật đầu chào qua Cao Thành rồi lại bắt tay  
ngay vào việc.

— Ông Liễu! Khí tài của Lê Bảo đã nhận dù chưa?  
Liễu hơi ngần ra một chút, rồi lúng túng :

— Đè hỏi lại. Từ sáng tới giờ tôi tập trung vào  
đường và bến!

Lê Hải cố giấu một nét cau có :

— Tôi đã dặn ông: đường sá hết sức quan trọng đã  
đành rồi, nhưng ông chờ có quên khí tài, kẽ cả việc  
cho anh em được lại lần chót toàn bộ kiến thức về  
T.P.P. đè sẵn sàng thao tác bắc cầu ngay tức khắc,  
bất cứ giờ phút nào tính từ 13 giờ trở đi. Đã tính toán  
cả rồi mà...

Lại tính toán! — Cao Thành ngoảnh mặt đi chỗ khác.  
Riêng Đoàn Liễu càng không giấu được vẻ bối rối. Lê  
Hải khoát tay :

— Thời được! Anh trở vào làng nǎm và đón đốc  
ngay hai việc đó. Tôi sẽ chịu trách nhiệm ngoài này.

Đoàn Liễu úp mũ lên đầu, lật dật đi luôn. Nhưng khi về tới gần xóm, anh chợt phân vân: "Có lẽ thằng này nó duỗi khéo mình vào xóm, dè nó tiện trò chuyện với Chính chăng?". Rồi thêm hậm hực: "Nó chẳng giữ thề diện cho mình trước mặt thằng Cao Thành. Cái thằng Hải này đúng là chi thích chơi trội và hách dịch!".

13 giờ. Tin bờ nam báo về: mọi việc đã hoàn tất. Tin từ trong làng cũng báo ra: mọi đơn vị, mọi cán bộ, chiến sĩ đều đã sẵn sàng.

Chính cũng hò hòi, sung sướng, bắt chước bộ đội, đứng nghiêm lại trước mặt Lê Hải và Cao Thành, vui vẻ:

— Báo cáo các anh, đường xuống bến chính đã xong. Đường phụ cũng đã xong!

Thế là lập tức, từ trong xóm, các phân đội cùng ào ào vận chuyển khí tài tiến ra.

Lê Hải cầm máy nói gọi về các trận địa cao xạ bảo vệ: "Đề nghị sẵn sàng, quyết liệt đánh trả máy bay địch nếu chúng tới, dè bọn tôi bắt đầu bắc cầu...".

Không khí trên toàn bến trở nên nhộn nhịp gấp bội. Quang cảnh bộ đội công binh ghép phao bắc cầu chưa từng thấy ở nơi đây. Tất cả hệt như một cuốn phim diễn tập quân sự vượt sông quy mô, hùng tráng đang hiện ra trước mắt dân làng, thanh niên nam nữ dân quân, và lẽo đeo nhiên cả Cao Thành. Quả thực đây là lần đầu Thành được chứng kiến cuộc bắc cầu hiện đại qua sông với một nhịp độ, một tinh thần đặc biệt như thế này. Hầu hết các cán bộ chiến sĩ 72 đều tỏ ra hết sức dẻo dai, dũng cảm và thông thạo về kỹ thuật, khiến Cao Thành không thè nào ngờ một đơn vị chưa hề được mó tay tới loại cầu T.P.P. này lần nào, chưa có cả thời gian để huấn luyện đầy đủ, vậy mà xem ra cứ như là họ đã được dùng khí tài này từ khá lâu rồi.

14 giờ 20, chiếc cầu hiện đại thăng bằng như một chiếc thước kẻ không lồ dã vắt ngang con sông đang ngầu ngầu nước lũ.

Lê Hải đến trước mặt Cao Thành, nói nhỏ:

– Tôi quyết định 14 giờ 30 cho thông cầu, xin báo cáo để anh biết.

Cao Thành không còn cách gì hơn là chia tay ra bắt tay Hải và thốt lên một câu không thè nào không thốt lên được, dù anh ta không muốn:

– Xin chúc mừng các anh! Chúc mừng và hoan hô 72 anh hùng!

Ba giờ sau, một chiếc xe con từ xa bật pha sáng loáng ngả nghiêng phóng tới và phanh cứng lại ở đầu cầu. Cửa xe bật mở, một dòng chỉ huy dài tá nhanh nhẹn bước xuống. Nụ cười rất rộng, rất tươi, ông giơ tay nói to ở giữa cầu, nơi dòng sông đang cuộn cuộn xoáy tròn nhiều chỗ đến chóng mặt:

– Được lắm! 72 đã đánh trả bọn Ních-xon bằng một trận đấu tuyệt diệu!

Đó là dòng chỉ Nghiệm tư lệnh phó quân khu đang làm nhiệm vụ phái viên đốc chiến của Bộ Tổng tham mưu trong chiến dịch giao thông vận tải lớn này..

Trong lúc đó, đứng cạnh Lê Hải, Cao Thành bỗng nghiêm mặt, ghê sát tai anh, nói nhỏ, như muốn thân mật nhắc kín một việc còn nhiều khiếm khuyết:

– Nhưng, ông Hải ạ, các trận địa phòng không, ông cho đặt xa bến quá. Như vậy đánh địch không tốt đâu!

Lê Hải gật đầu:

– Tôi cũng biết điều này. Nhưng anh coi, chúng quanh bến đều đồng trũng, lênh láng ngập lút cả, không tài nào đưa cao xạ vào gần hơn được nữa.

Cao Thành vẫn nghiêm nét mặt :

— Không nói thế được ! Phải có quyết tâm ! Phải có ý chí, kiên quyết đánh địch. Phải cho anh em đập công sự nồi mà vào gần chứ !

Lê Hải lắc đầu :

— Đã tính toán rồi. Vả lại ở đây bảo vệ bến là chính.

— Không ! Anh coi nhẹ nhiệm vụ tiêu diệt địch là không đúng !

— Với công binh, tiêu diệt địch chính là thông bến, thông xe, chứ anh ?

— Không ! Không đúng ! Muốn thông xe, thông bến, phải tích cực tiêu diệt địch !

• Tư lệnh phó quân khu đi tới trước mặt hai người. Ông đã trên năm mươi, lăn lộn rất nhiều ở chiến trường, nhưng trông vẫn còn rất mạnh mẽ, hùng hào. Cao Thành vội vã chìa tay ra. Vốn là chỗ quen biết cũ mà. Vừa là thủ trưởng, lại vừa là người thân, thậm chí có thè là người bảo trợ nữa. Nhưng ông Nhiệm hình như chỉ bắt tay Cao Thành một cái chiếu lệ, rồi quay lại phía Lê Hải, không giấu giếm sự mừng rỡ của mình :

— Nói thật chứ, giao nhiệm vụ cho các cậu rồi mà tờ vẩn lo ! Đang dò chừng giỏi lăm hết đêm nay may ra mới có thè nhận được điện của các cậu báo cáo tạm xong. Được đấy, Hải à !

Ngay đêm ấy, qua cầu phao Cồn Tín đã có 1.500 chiếc xe vào và gần 1.000 chiếc xe ra. Số xe bị ủn tắc từ mấy ngày hôm trước đã được giải phóng hoàn toàn. Nhân dân hai bên bờ sông đã gọi đêm ấy, đêm 25, là « Đêm hội vận chuyển ». Một quang cảnh sôi động, tấp nập xe qua, xe về suốt đêm không ngớt đã diễn ra trên bến sông này như chưa bao giờ thấy.

Qua đêm thứ ba, khi mọi việc trên bến đã ổn định, việc vận chuyển đã hoàn toàn thông suốt, Lê Hải mới có thể bứt ra được một lúc để tìm tới nhà Chinh, theo lời hẹn với cô ngay từ buổi đầu gặp lại. Tới thăm Chinh đồng thời cũng tiện thể Hải ghé vào chỗ ông Đào trưởng bến Cồn Tín, người của bên Giao thông dân sự đã được bổ nhiệm làm việc ở đây từ hai năm nay.

Đêm nha thu bên sông dịu mát lịt lùng. Không có trăng, nhưng trời rất trong và sáng. Lê Hải bỏ mũ, ngửa mặt đón từng làn gió mát dạo, cảm thấy tâm hồn thật thư thái. Những giây phút dịu dàng và yên tĩnh như thế này vô cùng hiếm hoi đối với anh. Không cầu mong gì hơn là thỉnh thoảng lại có những khoảnh khắc như thế này. Con người như được bứt ra khỏi mọi sự lo âu, phiền muộn, bứt ra khỏi mọi sự ràng buộc phức tạp trong cuộc sống hàng ngày. Con người như trở lại hoàn toàn trong sáng, ngây thơ. Lòng như lành lại. Mọi ham muốn không còn gì hết. Tất cả chỉ còn lại một niềm vui, và sẵn sàng để làm mọi điều tốt đẹp, không phải chỉ cho mình mà cho tất cả những người khác...

Quanh co mẩy ngõ xóm, Lê Hải đã tìm được căn nhà tranh nhỏ bé ở giữa một mảnh vườn có nhiều cây ăn quả khá rậm rạp. Một con chó xồ ra sủa.

Lê Hải bỗng cảm động, nhớ lại những lần nào đó, cũng rất hiếm hoi, mỗi lần đi họp trên Bộ hoặc lên quân khu, tranh thủ tạt được về nhà một đêm hoặc một vài giờ. Cũng một căn nhà lụp xụp như thế này. Cũng một sự yên ắng như xa xưa, như chìm ngập trong thời gian bình lặng đến nỗi không thể tin rằng

đây là một nơi đang có chiến tranh, và bây giờ đã là năm thứ bao nhiêu đó của thế kỷ thứ 20...

Ngọn đèn trong nhà bật sáng to. Chinh mau mắn chạy ra mắng con chó. May quá, tối nay cô ấy có nhà ! Hải mừng thầm. Khi nhận ra anh, Chinh reo lên một tiếng. Tiếng reo trẻ trung như của một cô bé, và xiết bao mừng rõ, cảm động như của một người ruột thịt đã xa cách nhau từ lâu chưa gặp lại.

Chinh mừng đến mức gần như cuồng quít. Mừng quá, quên cả e lệ, hoặc vốn bạo dạn đã quen từ những năm thoát ly di Thanh niên xung phong, Chinh cầm lấy tay Hải, dắt anh vào nhà.

Lê Hải dừng lại mấy giây, đưa mắt nhìn bao quát ba gian nhà vắng vẻ đến lạnh lẽo dưới ánh sáng của ngọn đèn dầu. Nhà vắng và trống trơ đến mức không tưởng tượng được nỗi. Trên các vách, không một bức tranh, không một tờ lịch. Bộ bàn ghế mộc cũ kỹ như đã có từ thế kỷ trước. Một chiếc giường tre. Một tấm phản gỗ. Trên chiếc giường tre, tấm màn nâu buông rủ. Trong màn, một ông cụ đang nằm ngủ, nhở như một đứa trẻ...

Dường như đọc được tất cả mọi nhận xét, ý nghĩ của Lê Hải, Chinh mim cười buồn, kéo ghế mời anh ngồi:

— Nhà em đây anh à ! Bố em đang ốm ! Từ năm ngoái mẹ em bị bom mất ở ngoài bến, cụ cứ ốm đau luôn. Mà nói cho đúng ra, từ những năm trước, em di Thanh niên xung phong chưa được về, cụ cũng cứ buồn.

Lê Hải đưa chén nước lên môi, cố giấu một nét xúc động.

— Còn chị cả em — Chinh tiếp — Từ khi anh ấy đi Nam, một nách hai cháu nhỏ, chị chẳng còn đi được đến đâu. Thỉnh thoảng mới chạy ù lại thăm nom ông

cụ được một chiếc môt lát. Còn chú Chiến, cũng đi Nam từ đầu năm. Có nó ở nhà, thì còn đỡ vắng vẻ... Đến một năm rồi mà chưa thấy chú ấy thư từ gì về cả.

Lê Hải gật đầu. Vốn dẽ xúc động, nhưng lại không quen nói năng đè bày tỏ, diễn đạt ý mình, anh vẫn chỉ ngồi im, nhấp nước chè luôn miệng.

Bỗng có tiếng người gọi ở ngoài cổng. Tiếng một người đàn bà đã có tuồi. Chinh xin lỗi Hải, chạy ra. Lát sau cô quay vào, vẻ mặt hơi bối rối, ửng đỏ lên một chút. Lê Hải chợt nhận thấy Chinh vẫn khá đẹp mặc dù đã tới cái tuổi ba mươi đáng lo ngại của các cô gái.

Chinh không dè Lê Hải phải hỏi, nói trước:

— Chị Văn gọi em bảo anh Tín nhắn em mai sang nhà anh ấy có chút việc muốn trao đổi.

— Tín nào vậy?

— Xã đội phó của chúng em đấy... — Chinh lại mỉm cười và cặp mắt bỗng sáng lên lấp lánh như vui đùa và ăn giấu cả một điều bí mật.

Lê Hải nói anh muốn sang nhà ông Đào trưởng bến để trao đổi về việc phối hợp huấn luyện. Theo ý anh, cán bộ công nhân của giao thông dân sự trên bến này cũng cần phải tổ chức huấn luyện tốt, phối hợp với chương trình huấn luyện lớn của tiêu đoàn 72 của anh.

— Huấn luyện à? — Chinh chưa hiểu.

— Phải! Tiêu đoàn chúng tôi vừa họp và ra quyết định: bắt đầu tổ chức một đợt huấn luyện lớn kết hợp với việc thực hiện nhiệm vụ trong chiến dịch vận chuyển K2 này.

Chinh vẫn chưa hiểu.

— Em tưởng các anh bắc cầu như đêm hôm vừa qua là quá tuyệt vời, còn phải huấn luyện nữa ư? Thôi, đêm đêm anh em đã quần quật bắc cầu, chờ phà, sớm

lại phải dỡ đi cất giấu, vất vả thế, ban ngày cho họ nghỉ có được không anh? Em thấy khối đơn vị công binh vẫn làm như vậy. Huấn luyện cũng chỉ có mùa thôi!

Lê Hải cười:

— Ai làm vậy, tôi đâu có biết. Tôi chỉ biết là cái 72 này đã có nếp thế rồi. Vả lại Mỹ nó có đánh theo mùa đâu, mà bảo có mùa huấn luyện.

Chinh lắc đầu, trách yêu:

— Các anh ghê thật đấy!

Quả thật, mới ngay sáng nay, tiêu đoàn ủy 72 đã lại họp để thông qua một quyết tâm mới là tổ chức huấn luyện lớn kết hợp với làm nhiệm vụ lớn trong chiến dịch K2. Ba ngày qua, tuy tiêu đoàn đã làm tốt nhiệm vụ và được biểu dương trên toàn tuyến nam, bắc, nhưng dấu sao tiêu đoàn 72 cũng mới chỉ huấn luyện gấp được một số kiến thức và kinh nghiệm cần thiết, trước mắt nhất để kịp thời phục vụ nhiệm vụ, chứ thật ra chưa có bài bản thật vững vàng. Lê Hải đã được gần như tất cả cán bộ trong đơn vị, và toàn thể đảng ủy tiêu đoàn ủng hộ chủ trương: tranh thủ tiến hành huấn luyện cơ bản, huấn luyện ngay trong thời gian làm nhiệm vụ. Hai việc này không trở ngại gì cho nhau, mà trái lại sẽ hỗ trợ đắc lực và thúc đẩy nhau thu được kết quả tốt.

Kế hoạch huấn luyện cụ thể đã được vạch ra rất tỉ mỉ và thích hợp cho từng đại đội ở trên từng bến, từng cung đường khác nhau. Bài tập của các đơn vị đã được hướng dẫn chọn là khu vực giấu khí tài của các đại đội, mỗi đơn vị còn phải có một thao trường học bắn súng bộ binh bài 2 (bài 1 đã bắn đạn thật từ đầu năm). Còn các phân đội trinh sát, thông tin, lặn... học ngay tại chỗ, các phân đội cao xạ học ngay tại trận địa... Và, như Lê Hải đã nói với Chinh, tiêu đoàn

cũng đặt thành vấn đề: yêu cầu cán bộ, công nhân giao thông của các bến cùng huấn luyện đề nâng cao trình độ. Các đại đội công binh ở các bến sẽ tích cực giúp đỡ họ, nhất là ở các khoa mục: tháo gỡ bom trên cạn, dưới nước, bom chờ nổ, bom từ trường, bom lẩn tinh, và cách bắn máy bay tầm thấp...

Sau khi đã hiểu rõ ý định không phải chỉ là của Lê Hải mà của cả tiêu đoàn, Chinh đứng dậy:

— Vậy, đè em đưa anh sang ông Đào.

— Tôi đi một mình cũng được!

— Đường hơi rắc rối, tôi khó đi lắm. Đè em đưa anh đi cho chóng.

Văn nhô ngọn đèn, hạ cánh liếp xuống, Chinh nhẹ nhàng bước ra sân với Lê Hải. Khi cô vô tình di sát trước mặt, Lê Hải chợt ngửi thấy mùi lá chanh và bồ kết thơm thơm từ trên mái tóc bờ xõa, khá dài và óng á của Chinh tỏa ra. Thoáng một cái gì như rạo rực trong ngực mình, Lê Hải bước nhanh ra cổng.

Hai người đi trên cánh đồng vắng bên sông, dưới bầu trời đêm đen xanh dịu dàng, huyền hoặc. Gió từ sông đào dạt thời vào làm bay bay mái tóc Chinh. Ngước nhìn lên những vì sao lấp lánh xa, gần, Lê Hải một lần nữa lại cảm thấy tâm hồn mình hoàn toàn yên tĩnh và tươi sáng.

Chinh cất tiếng nói trước:

— Anh Hải à! Lúc nãy em nói chuyện với anh Tín...

Hải chăm chú. Chinh tiếp:

— Anh biết không?... Đấy là... chồng chưa cưới của em đấy!

Đến lúc này Hải ngạc nhiên thực sự. Anh quay lại nhìn Chinh. Cô vẫn nhìn thẳng. Khuôn mặt Chinh nhìn nghiêng trong ánh đèn mờ ảo này dường như đẹp lạ lùng, mà Hải chưa bao giờ từng thấy. Anh thoát thấy nao nao. Nhưng cũng lạ, nói tới chồng chưa cưới,

Chinh lại không hề có một nụ cười bến bến nào như thường tình của một cô gái. Trái lại, một vẻ gì như lạnh lùng, xa lạ đang bao phủ lên khuôn mặt với mái tóc dài mềm mại, cặp mắt nhỏ, thông minh, và một sống mũi thẳng, thanh tú...

— Vậy hả! Anh Tín. Từ bao giờ vậy, Chinh? — Lê Hải hỏi hộp hỏi lại.

— Cũng mới thôi anh ạ! Mọi người, nhất là đội dân quân cứ vun vào mãi... Cuối cùng... thấy anh ấy... cũng được... Và thế là em đồng ý!

Lê Hải thấy rõ có cái gì chưa thật ổn, anh hỏi lại:

— Sao? Như vậy, theo Chinh nói, có nghĩa là...

Đến lúc ấy Chinh mới quay lại. Dưới ánh sao đêm mờ nhạt, Lê Hải nhìn thẳng, dường như chỉ còn nhìn thấy một cặp mắt hết sức dịu dàng và cũng hết sức buồn bã:

— Vâng! Với anh, em có thể nói thực. Đây không phải là một chuyện tình yêu. Anh Hải ạ! Em phải lấy chồng thôi, biết làm thế nào được! Ba mươi tuổi rồi, đâu còn trẻ nữa! Tuổi trẻ của em đã qua hết dưới bom đạn, trong bùn lầy trên các sông bến rồi, chắc chắn anh cũng đã biết khá rõ. Em đã yêu lần lượt ba anh bộ đội, lần lượt họ đã ngã xuống vì Tù quốc, khi vẫn còn rất trẻ... Nay giờ em đã ba mươi. Người trẻ quá thì em chỉ coi như em út. Và họ cũng chỉ có thể coi em như chị cả, chị hai. Người như lớp các anh thì... hầu hết đã có vợ, có con. Anh ạ, thật vậy, em không giấu giếm, em vẫn khao khát yêu thương, vì thật ra đời em chưa lần nào được yêu đương trọn vẹn. Nhưng giờ đây em không còn tìm được tình yêu như thời còn trẻ nữa. Em lấy chồng là vì... con gái sinh nở có thì, không thể nán ná tìm chọn được mãi. Như thế đấy anh ạ! Em sẽ lấy chồng. Và em sẽ làm tròn bدن phận.

người vợ. Chỉ có thể thôi. Như một nhu cầu hoàn toàn thuộc về... tự nhiên...

Lê Hải bỗng chạnh nghĩ đến thân phận mình. Anh lấy Xoan, có lẽ cũng tương tự như Chính sắp lấy Tín. Nhưng dẫu sao Chính cũng từng đã trải qua, tuy chưa trọn vẹn, ba cuộc tình duyên say đắm, chân thực với ba người trẻ tuổi. Còn Lê Hải, lớn lên là vào bộ đội luôn, và cứ thế lẩn lèn, cứ thế quay tròn trong guồng máy chiến tranh... Chưa một lần anh hiều được thật rõ thế nào là tình yêu. Phải chăng, cũng chính vì thế mà hầu hết anh em trong đơn vị vẫn đều cho Lê Hải là vụng về, là thiếu tâm lý trong các vấn đề tình cảm, nhất là tình yêu và hôn nhân...

Chính tiếp tục nói. Nhưng cô nói những gì Hải cũng không nghe rõ nữa. Anh chỉ cảm thấy mình đang được tận hưởng những giây phút mà lòng mình ấm áp, sung sướng, yên ổn... chưa từng có bao giờ. Có lẽ ngay cả khi xưa còn bé bỏng, ngồi lọt trong vòng tay mẹ, Hải cũng không có được những tình cảm tin cậy, thân thiết và cảm thông kỳ lạ như đêm nay. Nhưng rồi anh chợt thấy ngạc nhiên, vừa như buồn cười, lại vừa như muốn khóc. Ừ phải, trong đêm nay, hai con người đang dì bên nhau giữa cái bao la, vắng vẻ, hai người hoàn toàn hiều nhau và tin nhau, một người đã có vợ, mà vợ lại không phải là người yêu, và người kia sắp lấy chồng thì chồng cũng lại là người phải lấy như một sự «đói thì phải ăn, mưa thì phải tìm chỗ trú»... Vậy tại sao hai con người này lại không được gặp gỡ nhau, không được cùng chung sống với nhau?...

Bỗng có tiếng súng cao xạ phía xa, nơi cầu phao Cồn Tín bắc qua, nổ ran. Rồi cả tiếng súng máy, súng trường của dân quân. Những dòng đạn lửa đỏ lù bay lên tới tấp. Cả một vùng trời rực sáng và ầm ầm tiếng nổ. Máy bay địch đã tới. Chúng đang lượn. Tiếng

gầm rít trên không trung tối đen, nghe ghê rợn như tiếng ma quỷ.

Lê Hải cầm tay Chinh kéo vội. Hai người cùng nhảy xuống một hầm trú ẩn lò thiêu ở bên đường.

Bom đã nổ, Đất rung chuyền. Lê Hải căng đầu óc. Nhưng anh nghe và biết rõ: bom ném khá xa bến và cầu. Yên tâm, anh ngồi xuống. Chinh liền nép sát vào người anh và gục mặt vào khuôn ngực anh.

Lát sau máy bay đã di hết, bốn bề lại trở nên yên tĩnh như không hề có chuyện gì vừa xảy ra.

Lê Hải dù Chinh lên khỏi hầm trú ẩn. Dưới ánh sao, anh thấy gương mặt Chinh dãm lệ. Ôi phai chăng, đây là những giọt nước mắt của hạnh phúc, của tất cả cái gì thuộc về sự chân thực của lòng mình? Cũng trên gương mặt dãm lệ ấy, hé lên một nụ cười, nụ cười mà có lẽ suốt đời Hải sẽ không sao quên được...

#### 4

Trời đêm rực sáng những chớp lửa đạn cao xạ, súng máy, súng trường. Máy bay địch liên tục rít lên từng hồi. Bom lại nổ. Căn hầm chỉ huy của Lê Hải một lần nữa như bị nhắc bong lên rồi quật mạnh xuống. Ngọn đèn bão dò vật trên chiếc bàn điện thoại. Đất trên nóc hầm trút xuống rào rào.

Lê Hải vuốt mặt, nhô một bụm cát trong miệng ra, tay vẫn áp chặt ống tò hợp bên tai. Đường dây điện thoại đã được chôn sâu dưới đất cằn thận, nên liên lạc giữa sở chỉ huy với các trận địa phòng không và ngoài bến vẫn bảo đảm thông suốt.

— Sao? Hà? Cầu vẫn an toàn, nhưng một xe lương thực bên bờ bắc đang bốc cháy? Được rồi! Bình tĩnh! Tôi sẽ ra ngay với các anh!

Nội đoạn, trao ống tö hợp cho Đoàn Liễu, dặn anh trực chỉ huy, động viên cao xạ và nhắc nhở anh em ở các khu vực cất giấu khí tài phải sẵn sàng đối phó với mọi tình huống xấu nhất. Xong, Lê Hải úp chiếc mũ sắt lên đầu, trườn mình ra khỏi căn hầm ở dưới lũy tre dầu xóm. Một cán bộ tham mưu, một chiến sĩ liên lạc nhanh nhẹn chạy theo Lê Hải.

Ra đồng trống, ngang lèn, Lê Hải thấy những chùm đạn cao xạ đang tiếp tục tung lèn. Anh cũng nhìn thấy ngay đám cháy ở trước mặt, mà anh hiểu đó là chiếc xe lương thực vừa bị trúng bom.

Lê Hải vãy hai người cùng băng tết ngang cánh đồng nước dè ra bến. Đi qua ruộng ngập bùn nước tuy có chậm nhưng gần hơn lại tránh được bom đạn.

Khoảnh khắc sau anh đã tới chiếc xe đang bốc cháy. Một toán chiến sĩ đang hò nhau xúc đất, té nước giập lúa. Nhưng xem chừng vô hiệu. Máy bay địch vẫn tiếp tục gầm gào trên cao. Chiếc xe cháy làm cả một đoạn đường, nhất là khu mố dầu cầu hiện lên khá rõ, dễ cho máy bay địch quan sát.

Lê Hải nói nhanh với anh chiến sĩ liên lạc :

- Báo anh Lê Bảo, phương án 2, thi hành ngay !
- Rõ !

Anh chiến sĩ liên lạc vọt đi như một chiếc pháo chuột. Chỉ sau khoảng năm phút, ở phía xa, cách khu dầu cầu chừng hơn năm trăm mét, một đám cháy khác bùng lên. Rồi xa tít nữa, một đám khác.

Đại đội trưởng Bảo đã thực hiện kế hoạch dốt lửa nghi binh dè phân tán mục tiêu, không cho máy bay địch có diềm ngầm cụ thè nữa. Phương án này đã được bàn bạc và chuẩn bị kỹ từ đêm đầu.

Quả nhiên, khi đã có thêm hai đám cháy dọc theo bờ sông, lũ máy bay địch không còn nhận rõ đâu là đám cháy chuẩn ở bến.

Bom vẫn gầm lên rung chuyền cả trời đất. Bọn phi công Mỹ đã ném vào đám lửa nghi binh thứ nhất, đúng như mọi người đang mong muốn. Cây cầu T.P.P. vẫn hiện ngang, can đảm vắt mình qua dòng sông cuồn cuộn chảy.

— Cho tiếp tục thông xe! — Lê Hải nhảy lên mặt đường, ra lệnh, khi tiếng máy bay đã cuốn xa dần.

Một phát súng nổ vang. Mặt đất đang tối om và như còn dang run lên sau trận oanh tạc dai dẳng thoát như bừng tỉnh và sống lại mạnh mẽ trong tiếng động cơ vang rền của hàng trăm chiếc xe tải trước đây ít phút còn dang nằm im, nín thở ở cả hai bờ nam, bắc nay lại tiếp tục cuộc hành trình.

Đại đội trưởng Bảo tới gặp Lê Hải ở đầu cầu. Anh báo cáo tóm tắt về thiệt hại sau trận bom: Cầu chỉ có năm khoang bị thủng. Đang tích cực sửa lại. Coi như không có vấn đề gì lớn, còn về thương vong chỉ có một chiến sĩ bị súc ép, ngất đi, nay đã hồi sinh. Nhưng khu cát giấu khí tài của đại đội đã bị hai quả bom ném gần sát. Hai chiếc ca nô bị hư hại. Chỉ còn lại chiếc thứ ba. Lê Bảo không giấu khéo sự lo lắng của mình về công việc đêm mai, mà cũng có thè ngay cả đêm nay nữa. Thiếu ca nô, công việc kéo dắt các phao cầu và khí tài sẽ vô cùng khó khăn và chậm trễ.

Lê Hải xem đồng hồ. Gần 12 giờ đêm rồi. Anh nhìn người đại đội trưởng trẻ tuổi có gương mặt sôi nổi và cởi mở, dáng yêu của mình:

— Được! Tôi sẽ cho hai chiếc xe tải trở về căn cứ kéo thêm hai ca nô dự bị nữa ra đây. Tuy nhiên, ngay tại chỗ, anh cũng phải gấp rút, bằng mọi cách cho sửa ngay hai ca nô bị hư hại ấy.

— Rõ! Tôi đã cho kéo hai chiếc ấy đưa về trạm sửa chữa lưu động của tiều đoàn! Nhưng còn việc cho xe tải về căn cứ thì...

- Sao ?
- Xa quá, 150 ki-lô-mét chứ ít đâu !
- Tôi cho đi ngay đêm nay.
- Thế thì hay quá ! Chúng tôi rất cảm ơn tiêu đoàn.

Dặn dò công việc với Lê Bảo xong, Lê Hải quay trở vào trạm sửa chữa lưu động đặt ở bên bãi tha ma, dưới mây gốc đa khá lớn, cách bến không bao xa. Nếu như mỗi khi ra cầu chứng kiến cảnh anh em tác nghiệp và chiến đấu, Lê Hải thường xúc động, sung sướng thế nào thì khi tiếp xúc với các cán bộ và chiến sĩ trong trạm sửa chữa lưu động, anh cũng thường có những cảm giác tương tự. Ở đây là một công cuộc chiến đấu tuy âm thầm nhưng cũng không kém phần gian khổ, ác liệt của những người lính thợ. Anh em thợ hàn, thợ gò, thợ máy... đã làm việc hết sức nặng nhọc, căng thẳng. Nhiều ngày nhiều đêm họ không được ngủ. Họ đã luôn luôn phải bảo đảm tốt việc sửa chữa khí tài để phục vụ cho các đơn vị khác tác nghiệp thắng lợi. Họ cũng đã từng bị bom vùi, bom phá... Họ cũng chịu đủ mọi nỗi gian nan cũng như chia sẻ đủ mọi nỗi vui buồn của toàn tiêu đoàn. Họ là những chiến sĩ gần như không tên, không tuoni, nhưng hiền nhiên không thèm nào thiếu họ. Không, tuyệt đối không ! Trong bất cứ nhiệm vụ lớn nhỏ nào của tiêu đoàn đều nhất thiết phải có khối óc cánh tay của họ.

Rồi như đã nói với Lê Bảo, ngay sau đó, khi từ trạm sửa chữa trở về sở chỉ huy, Lê Hải lệnh cho hai chiếc Din 157 quay trở về để kéo ra Cồn Tín thêm hai ca nô dự bị.

Ngày hôm sau, Lê Hải ngóng chờ mãi nhưng chiều muộn rồi mà vẫn chưa thấy hai chiếc Din 157 trở lại. Anh đã toan cù Đoàn Liễu quay về xem sao. Nhưng Đoàn Liễu có ý ngại, kêu nhức đầu, Lê Hải đành

này lên chiếc xe con, báo phóng thật nhanh. Chín giờ tối, anh đã có mặt ở hậu cứ của tiêu đoàn.

Chính trị viên tiêu đoàn Nguyễn Giảng đang ngồi tính toán số sách gì đó với cậu quản lý. Nguyễn Giảng đã đứng tuổi, công tác chỉ bằng những kinh nghiệm bản thân, học hành cũng chỉ sơ qua một lớp quân chính ngắn hạn, nhưng được cái vô cùng tận tụy, vô cùng thuần chất, và đặc biệt là chấp hành tuyệt đối mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên.

Thấy Lê Hải dột ngọt trở về, Giảng biết là anh đang sốt ruột lắm, vội bỏ tất cả số sách đó để dồn đợi ý kiến anh.

— Hai chiếc xe cho về kéo ca nô ra Cồn Tín đâu anh Giảng? — Hải hỏi.

Giảng hơi tái mặt, vội vã phân trần:

— Anh ạ! Trên tham mưu quân khu điều di mất rồi!

— Hả? — Lê Hải tròn mắt — Sao lại điều xe của ta?

— Anh ạ! Chả là khi hai chiếc Din 157 về đây thì anh Cao Thành trên tham mưu quân khu xuống nom thấy. Anh ấy lệnh điều luôn di kéo pháo 100 mi-li-mét ở căn cứ II của quân khu đưa xuống bờ sung cho tinh đội ở tận bờ biển Cống Thôn, để bắn tàu chiến địch. Việc đang gấp lắm.

— Thế việc của chúng ta không gấp ư? Mà sao anh lại đưa xe cho họ?

— Anh ạ! Lệnh của tham mưu quân khu mà! Tôi không chấp hành sao được?

Lê Hải thở hắt ra. Anh càng bức khi nghe Nguyễn Giảng báo cáo tiếp là hai chiếc xe ấy kéo pháo ra khỏi căn cứ II thì bị lầy ở giữa ruộng, kéo không nổi, phải đấu cả hai xe vào cũng không xong. Nay đang còn lình xình cả ở đấy!

Đến lúc này Lê Hải không sao nín nhịn được nữa.  
Anh phải nói như gắt lên:

— Bạn sau anh đừng làm thế! Anh nên cho gọi hai  
chiếc xe ấy về ngay đây anh ạ!

Lиền sau đó, anh gọi máy nói lên tham mưu quân khu.

— Vâng, tôi Lê Hải đây! Ai đây? Anh Cao Thành!  
Xin chào anh. May quá tôi đang muốn được trực tiếp  
nói chuyện với anh. Tôi xin báo cáo dè anh biết: tôi  
đã cho gọi hai xe tải Din 157 của chúng tôi về...

— Tiếng nói đầy uy quyền từ đầu dây bên kia như  
bóng gắt lên:

— Hả? Tai sao các anh không chấp hành mệnh lệnh  
như vậy? — Lê Hải trả lời:

— Vì xe Din 157 không thể nào kéo được pháo 100 mi-  
li-mét.

Tiếng nói bên kia càng đầy uy quyền và càng thêm  
gay gắt:

— Sao không kéo được? Như vậy là các anh không  
muốn chấp hành lệnh phải không? Các anh sẽ phải  
chịu trách nhiệm đấy!

Đến lúc ấy Lê Hải cũng không thể không nòi xung;

— Anh Cao Thành, anh có hiều tính năng, tác  
dụng của xe Din 157 không? Anh cứ nhân danh cơ  
quan cấp trên hạ lệnh như vậy, ai chấp hành nòi?  
Sao lại bắt Din 157 kéo loại pháo ấy trên đường dài,  
mà lại là đường lầy lội? Xe xích dầu, quân khu thiếu  
gì xe xích?

Lê Hải đang chờ một tiếng gầm lên từ đầu dây nói  
bên kia, nhưng lại thấy im lặng. Lê Hải hiều Cao Thành  
nóng rồi, anh tiếp:

— Hơn nữa, chúng tôi đang bắc cầu bắc đầm chiến  
dịch, ca nô bị địch đánh hỏng, phải cho kéo gấp ca nô  
để bị ra. Chẳng lẽ anh không biết nhiệm vụ của chúng  
tôi thế nào ư?

Đến lúc đó, người bên kia như đã trấn tĩnh lại được:

— Á à, anh lý sự khá đấy, anh Hải à! Thôi được, tôi sẽ báo cáo việc này với Bộ tư lệnh quân khu.

— Rõ! Anh cứ báo cáo đi!

Lê Hải nói đoạn, ném chiếc ống tờ hợp xuống, không buồn nói tiếp nữa. Nửa giờ sau, anh nhảy lên xe, quay trở về Cồn Tân. Anh không quên dặn Nguyễn Giảng:

— Anh bảo đảm cho hai chiếc Din 157 kéo ngay ca nô ra cho tôi trong đêm nay. Mọi việc với quân khu, tôi lối đâu tôi sẽ chịu. Anh cứ yên tâm.

Nguyễn Giảng nhăn nhúm cả mặt lại, Lê Hải nói vậy nhưng Giảng vẫn còn lo. Cũng như nhiều người khác, Nguyễn Giảng đã khai hiều Cao Thành là người như thế nào, hiều cả việc anh ta luôn luôn cậy thần cậy thế dè lần át mọi người. Việc này, lẽ cố nhiên Lê Hải sẽ chịu trách nhiệm là chính. Nhưng lẽ nào Giảng lại không có liên đới? Thế mới gay...

Việc Nguyễn Giảng lo không phải là điều vô lý.

Ngay sáng hôm sau Cao Thành đã di thăng tới chỗ phó tư lệnh Nhiệm dè báo cáo về sự "vô kỷ luật" của Lê Hải.

Ông Nhiệm ngồi im lặng lắng nghe. Trong lòng ông không khỏi phân vân về sự đúng sai trong chuyện này. Thêm nữa, ông bắt đầu thăm cảm thấy khó xử và không thích Cao Thành cứ luôn luôn bám sát lấy ông, và bám sát một cách quá lộ liễu. Nhiều tối, chẳng có việc gì, Cao Thành cũng vào phòng ông dè trò chuyện, mà toàn là chuyện công chẳng ra công, tư chẳng ra tư, thậm chí tăm phào giải trí với nhau cũng chẳng phải nốt. Ông hiều cung cách ra vào của Cao Thành đã làm mọi người chung quanh phải chú ý. Đường như đã có sự xì xầm coi Cao Thành như là một "gia nhân, thủ túc" của ông vậy. Ông không thích có điều tiếng như thế. Tất

nhiên với chỗ quen biết cũ, Ông cũng có ít nhiều cảm tình với Cao Thành. Ông cũng muốn anh ta có một vai trò nào đó trong đội ngũ cán bộ chung quanh Ông, dè ông gửi gắm lòng tin cậy thực sự. Nhưng càng ngày, xem ra con người này không phải đúng như Ông nghĩ và mong muốn. Trong đầu óc Ông bắt đầu le lói lên một ý nghĩ thăm kín: không khéo vớ phải một tay ma giáo cũng nên, nếu như thế thì phiền thật! Ông là người cách mạng chân chính, Ông đâu có chịu dè cho ai lợi dụng mình làm điều không hay!

Đối lại, vốn là người không đến nỗi thiếu thông minh, Cao Thành cũng đã ít nhiều hiểu được những ý nghĩ thăm kín của Ông Nhiệm. Tuy vậy, Cao Thành vẫn hoàn toàn kiên định trong chủ trương của mình: Phải bám chặt, bám sát lấy Ông Nhiệm. Phải tích cực khai thác triệt để mối quan hệ cũ giữa hai người. Phải biết chịu đựng, phải biết phớt lờ và coi khinh tất cả mọi dư luận...

Riêng về việc dụng độ với Lê Hải hôm nay, theo Thành là trường hợp rất cụ thể, hết sức thuận lợi để tạo cho Ông Nhiệm một cơ hội xét xử. Bởi vậy Cao Thành đã ra sức thuyết phục dè Ông hiểu rằng: Lê Hải đúng là một tay kiêu ngạo, thiếu ý thức tö chức, đã có một hành vi vô kỷ luật nghiêm trọng, thậm chí còn tö ra coi thường và thách thức cả cấp trên...

Ông Nhiệm gật gù lắng nghe. Dẫu sao, biết gì, nghĩ gì về Cao Thành, Ông vẫn chưa vượt qua nỗi những tình cảm xưa cũ với nhau. Nói cho đúng hơn: dẫu sao Ông vẫn còn một chút thương, một chút nè anh ta.

Cao Thành tiếp tục nói. Nhưng, gần như bất ngờ, Ông Nhiệm quay máy nói gọi đồng chí thư ký riêng vào:

— Anh mời giúp đồng chí trưởng phòng kỹ thuật sang dây cho tôi!

Lát sau, một trung tá deo kính cận bước vào phòng Ông Nhiệm ôn tồn và vẫn tắt hỏi về việc kéo pháo 100 mi-li-mét bằng xe Dín 157. Đồng chí chủ nhiệm kỹ thuật túm tim cười, nhẹ nhàng trả lời là không thể làm như thế được.

Như bị một mồi lửa giật trán, Cao Thành bật dậy :

— Sao cậu Chủ trợ lý quân lực bảo tôi là kéo được?

Đồng chí trưởng phòng kỹ thuật vẫn túm tim cười, dửu dàng :

— Cậu Chủ thì về xe máy còn lõi mõ lăm đáy à ! Dín 157 có kéo thì cũng được, nhưng chỉ trên đường băng, đường nhựa một quãng ngắn thôi. Lẽ ra anh nên hỏi phòng chúng tôi...

Khi đồng chí trưởng phòng kỹ thuật trở ra, ông Nhiệm khéo khăn lấm mới quay lại phía Cao Thành nói nhỏ nhõ :

— Thôi, cậu hãy cứ về đi ! Đè rồi tôi sẽ nhắc nhở Lê Hải sau...

Cao Thành ra về, mặt bừng bừng. Gần như suốt đêm ấy anh trăn trọc. Ba hôm sau anh di xuống Côn Tin. Anh lại đã có một «phương án» mới. Anh muốn gặp Đoàn Liễu. Con người này đã tới lúc cần đến. Hắn sẽ làm được việc, khi có người hướng dẫn cho hắn. Nếu không, trước sau hắn cũng chỉ là một con người chỉ biết hậm hực vì lòng dỗ kỵ, ghen ghét. Giới lầm là chỉ biết ngồi lê la trong đám cán bộ cấp dưới, hoặc chiến sĩ đe tung tin thất thiệt, hoặc đèm pha sau lưng người mà hắn đang muốn cầy bầy.

Bây giờ cần hướng cho Đoàn Liễu biết tập trung vào một khâu mấu chốt nhất; tìm hoặc tạo cho ra một vụ việc nào đó; chỉ cần một thời, miễn là vụ việc đó quan trọng, có liên quan tới lập trường, quan điểm.

hoặc nguyên tắc. Nhân dân ta trong chiến trường đánh Mỹ nguy vẫn thường dùng cách moi từ trong ruột chúng moi ra, gây rối loạn ngay từ trong ruột chúng, tạo cho chúng suy yếu và tự diệt lẫn nhau. Kinh nghiệm ấy là một kinh nghiệm thật đáng học tập và vận dụng... Cao Thành nghĩ thế!

## 5

Chính gần như ngày nào cũng phải ghé vào sở chỉ huy của tiểu đoàn 72 một lần. Có buổi có công việc cần bàn, cần phối hợp giữa đội bên bộ đội và dân quân xã. Nhưng có buổi không có việc gì, Chính cũng vẫn cứ tới. Một ngày không gặp được Hải là có cảm thấy hết sức trống trải buồn bã, mặc dầu Hải vẫn kiên trì giữ vững mối quan hệ giữa hai người một cách hoàn toàn trong sáng. Nhưng chính vì vậy mà Chính càng yêu anh, kính trọng anh hơn bao giờ hết.

Tuy vậy, sự nồng lui tới của Chính đã làm cho Đoàn Liễu thêm tức tối. Cho đến hôm Cao Thành xuống và sau khi đã tâm sự với nhau một đêm, Đoàn Liễu suýt phải bật kêu lên sung sướng: « Ôi vây nó đây rồi, cái vụ việc ấy đây rồi, còn phải tìm đâu xa, còn phải chờ đợi gì nữa ! ». Đó là mối quan hệ bất chính giữa đồng chí tiểu đoàn trưởng đã có vợ có con với một đồng chí nữ xã đội phó sắp sửa xây dựng gia đình. Đây là một vụ việc bi đát, đã phá hoại hạnh phúc của đồng chí, đồng bào mình, một vụ việc vi phạm nghiêm trọng tới đạo đức xã hội chủ nghĩa sáng ngời của chúng ta.

« Nhưng chó có hắp tấp ! Chó có làm ồn lên vội mà chúng kịp thời đề phòng, ông Liễu ạ ! » — Cao Thành đã nghiêm chỉnh cẩn dặn như vậy. — « Hãy im lặng

thêm ít nữa dã, coi như không biết gì hết. Hơn nữa, có đứa nào xì xầm, cũng phải gạt đi, coi như mình hốt lòng tin tưởng ở tiêu đoàn trưởng và hết lòng bảo vệ đồng chí ấy. Cứ đùa nhở rộng cửa. Chắc chắn họ sẽ đi sâu hơn nữa. Lúc đó ta mới khép lại, thì họ có chạy đâu trôi. Hiểu chứ? Và, ngoài ra, để cho chắc chắn thêm, ông xem công việc thì đồng chí này còn thường hay phạm hoặc có thể phạm cái gì? Đường lối quản lý của Đảng chẳng hạn, hoặc nguyên tắc tác chiến, hoặc tài chính, vật tư chẳng hạn...”.

“Vật tư? Vật tư? Vật tư thì có chuyện làm chứ! Ở cái 72 này nhiều xi măng, sắt thép... Nhưng lại là ở chỗ tay quản lý cơ! Lê Hải không ăn gì, nhiều lúc chỉ phỏng tay ký ào ào làm tôi cũng sợ...”.

“Ôi, thế thì đúng rồi! Cứ gì phải trực tiếp ăn cắp? Chỉ nguyên cái ào ào ấy là dù là đại vô nguyên tắc, là tiếp tay cho kẻ ăn cắp rồi! Trời ơi, việc như vậy mà ông hữu khuynh bao năm nay không chịu đấu tranh, đưa ra pháp luật hả? Chưa dù chúng có tài liệu hả? Không sao! Ông cứ phát đơn tố giác đi, hoặc tìm một đứa nào đó, mượn tay nó mà tố giác. Số có giải pháp, có kiểm tra họ xuống và họ sẽ tìm ra dù chứng có, tài liệu... Khó mượn tay thằng nào được hả? Chẳng lẽ Lê Hải là một ông thánh ở đây sao? À, có hả, một cậu cán bộ trung đội bị Lê Hải thi hành kỷ luật, cho đi khỏi đơn vị vì tội hủ hóa, và ăn cắp xi măng bán cho dân buôn hả? Vậy phải tìm cho ra tên này! Nó bây giờ ở đâu? Ở đơn vị khác rồi hả! Khác cũng được. Từ đó nó phát đơn tố giác càng tốt!».

“... Như vậy rõ ràng là vị tiêu đoàn trưởng của ông có hai tội không thể chối cãi được nhé: một là hủ hóa với cô Chinh, hai là đồng lõa ăn cắp vật tư với quản lý tiêu đoàn. Đủ chưa nào? Thời ông Đoàn Liễu ạ, ông chuẩn bị đẽ mà gánh lấy trọng trách xây dựng lại

ái tiêu đoàn này cho nó vững mạnh và trong sạch hơn lên. Nặng đấy, nhưng tôi coi tướng ông có thể đảm đương được. Tôi sẽ báo cáo với "cụ" Nhiệm về ông. Chắc ông biết "cụ" ấy quý tôi như thế nào rồi...".

Từ sau buổi tâm sự tuyệt mật và tràn đầy hy vọng ở tương lai ấy, Đoàn Liễu đã âm thầm ghi nhận không đề sót một cử chỉ, thái độ, lời nói nào của Lê Hải và Chinh mỗi khi hai người gặp nhau.

Cũng từ sau buổi gặp Cao Thành, Đoàn Liễu đã xin tranh thủ về phía sau, và đã tìm được Hướng, cậu cán bộ trung đội đang hết sức căm giận Lê Hải. Một lá đơn dài 8 trang đầy chữ nhỏ lì ti đã được hai người đọc đi đọc lại, sửa từng ý, từng lời, chuẩn bị để gửi lên trên tố giác quản lý Thức của tiêu đoàn về tội ăn cắp tài sản, và tố giác cả Lê Hải về tội bao che cho Thức vì có những mối quan hệ ăn chia mờ ám, xấu xa...

Tất cả những việc đó, Lê Hải không hề biết một mảy may. Anh vẫn vùi đầu vào công việc, lăn lộn, không những trên bến chính là Cồn Tín mà còn luôn di chuyển tất cả bến khác, những nơi mà tiêu đoàn anh đang phải bảo đảm. Đôn đốc, kiểm tra, anh lăn vào giúp các đơn vị đầy mạnh việc huấn luyện tại chỗ theo kế hoạch của tiêu đoàn và hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm giao thông.

Sáng hôm nay, theo đúng kế hoạch, anh lại tới bến Mục làm việc. Suốt cả buổi sáng, anh ở ngoài bến với các cán bộ và chiến sĩ đại đội Trần Phụng. Anh em ở đây chiến đấu và huấn luyện đều tốt, không kém gì anh em trên Cồn Tín. Lê Hải hết sức vui mừng. Buổi chiều, anh tiếp tục ra bến dè cùng anh em chung sức nghiên cứu thí điểm cải tiến mổ cầu phà chờ xe tăng. Đây là một công việc mà anh đang hết sức ham mê. Sở dĩ phải lên bến Mục dè nghiên cứu, vì mấy hôm

nay bọn Mỹ đánh Cồn Tín liên tục, rất khó có thể thi dièm, nghiên cứu được cái gì hết.

Anh dang lùi hụi làm việc, chợt nghe dài quan sát của đại đội đặt trên dièm cao 405 báo cáo gấp: Có rất nhiều máy bay địch đang oanh tạc ở hướng Cồn Tín.

Sau khi phán đoán tình huống, giao công việc lại cho kỹ sư Thiêm cùng đại đội trưởng Trần Phụng tiếp tục làm thí dièm, Lê Hải lên xe quay trở lại Cồn Tín.

Xe lao như bay trên đường. Ruột anh như có lửa đốt. Khi cách bến chừng một ki-lô-mét, Lê Hải đã nhìn thấy một nhóm cán bộ chiến sĩ của mình đang đi vội vã ngược lại phía anh. Nhưng anh nào anh nấy mặt mũi lại phờn phờ. Lê Hải nhận ra đại đội trưởng trinh sát Văn Bộc cùng với anh em trinh sát chuyên ghi chép và xác định các vệt bom của địch.

Lê Hải cho dừng xe lại. Mọi người cùng vây lấy anh. Văn Bộc báo cáo vắn tắt tình hình đã xảy ra ở "nhà": Bọn Mỹ vừa cho máy bay ồ ạt đánh thăng vào Cồn Tín. Lúc đầu bọn chúng dùng 4 tốp liên tiếp thả bom nổ tức thì, sau đó cho một tốp khác thả hai vệt bom nổ chậm. Xảo quyệt, chúng lại cho một tốp nữa thả tiếp một loạt bom nổ tức thì để xóa mọi dấu vết bom nổ chậm, không cho ta phát hiện và khắc phục được. Trên dài quan sát, anh em trinh sát đã ghi được 24 bom nổ chậm và 95 quả nổ các loại. Đại đội cao xạ đã bắn cháy một F.4. Các lực lượng dân quân do Chính trực tiếp chỉ huy hôm nay cũng bắn rất mạnh, nên máy bay Mỹ phải hất lên cao, chỉ có một số bom trúng bến, còn phần lớn rơi xuống sông, trên ruộng, vài quả rơi vào làng làm cháy một số nhà của đồng bào...

Tình huống này đã làm cho đại đội 3 gấp không ít khó khăn. Nhưng Lê Bảo đã cùng anh em ra sức khắc

phục mọi hậu quả. Riêng về phía Văn Bộc cũng anh em trinh sát, ngay sau khi máy bay Mỹ cút hết, Văn Bộc đã cùng anh em lao ngay ra bến, do vẽ, ghi chép trong khu vực này. Đầu phát hiện được một hũt bom nổ chậm nằm ngay trên đường xuống bến. Sau hơn một giờ tập trung đào bới, quả bom ấy đã lộ mặt. Xem xét kỹ, Văn Bộc nhận ra đây là một loại có đầu nổ từ trường kiều mới "Model 3". Loại này Văn Bộc chưa hiểu nguyên lý và phương pháp tháo gỡ. Anh em trinh sát đã bàn: đánh bộc phá đè hủy quả bom này đi. Nhưng nếu làm như vậy sẽ hỏng bến, vì khối lượng thuốc nổ của quả bom khá lớn. Mặt khác Văn Bộc cũng tiếc: đây là loại bom mới, nghiên cứu được cách tháo gỡ đầu nổ của nó đè lấp kinh nghiệm «giềng» những quả khác về sau này thì tốt hơn.

Không một ai phản đối ý kiến của Văn Bộc. Tất cả anh em có mặt tại đây đều tình nguyện được làm cái công việc mạo hiểm, ngàn cân treo sợi tóc này. Nhưng Văn Bộc không nhường cho ai với lý do: «Tôi đè xuất ý kiến, tôi phải là người thực hiện», và với vẻ mặt đầy tự tin. Văn Bộc đưa bàn tay phải có những ngón chai sạn cứng quèo lên vỗ đòn dập vào khuôn ngực nở vòng lên của mình và lớn tiếng nói thêm rằng: «Đừng nghĩ thằng Bộc này tự kiêu khi nói nó là thằng kinh nghiệm nhất trong bọn phá bom ở đây. Không được tranh nhau với nó!». Dứt lời, Văn Bộc xua hết mọi người ra xa, chỉ đè một mình anh «tỉ mần» với cái đầu nổ «Model 3» quỷ quái ấy. \*

Và quả thật Văn Bộc là một con người tuyệt vời. Ý muốn của anh, anh đã thực hiện được một cách vô cùng êm ngọt như biết bao nhiêu quả bom anh đã từng vô hiệu hóa chúng trước đây. Tất cả các chiến sĩ ùa đến ôm chặt lấy anh reo mừng.

Nhưng khi đưa cái đầu nô của quả bom «Model 3» ấy về sở chỉ huy của tiểu đoàn, không khí vui vẻ chưa kịp tan lắng, Lê Hải đã đặt ngay một câu hỏi bức xúc:

— Còn các quả khác? Và cả mấy vệt bom kia nữa, tính sao đây?

Đến lúc đó Văn Bộc thoát trở nên lóng tung. Thị ra vì quá say mê «ti mèn» với trái bom có đầu nô «Model 3» ấy, anh đã không chú ý đầy đủ tới những vệt bom trong toàn khu vực.

Lê Hải quyết định:

— Thôi, tất cả quay lại! Lên xe, trở lại bến ngay với tôi!

Mọi người đều im lặng, liếc nhìn nhau. Họ đã «tỉnh» cơn vui và biết lo tới lũ «ác ôn» còn dang ăn náu ở tất cả chung quanh bến.

Chiếc xe lại rồ máy lao đi như bay. Đến chân một ngọn đồi, Lê Hải dừng xe lại, nhảy phốc xuống, anh lên thẳng dài quan sát.

Hai chiến sĩ đang bám trụ ở đó thấy tiểu đoàn trưởng dột ngọt leo lên, mặt dãm mồ hôi, thì không khỏi giật mình.

— Cho tôi xem sổ và sơ đồ ghi chép bom!

Các chiến sĩ vội đưa cho anh một quyển sổ đã nhầu nát và một tờ giấy lớn có vẽ sơ đồ bến và đã được đánh dấu nơi những trái bom vừa rơi xuống.

Lê Hải cầm môi đọc một lúc rồi nâng lên chăm chú hỏi lại về các hướng đường bay của địch và đội hình của tốp máy bay thả bom nô châm. Sau đó, anh cùng Văn Bộc và nhóm trinh sát trao đổi ý kiến, phán đoán, xác định lại tình hình từng vệt bom. Cuối cùng, anh khẳng định: một vệt bom đã cắt ngang bến phà. Còn một vệt nữa thà chéo theo dọc sông về phía thượng lưu.

Nhận định ấy làm cho Văn Bộc và nhóm trinh sát nhẹ cả người. Không còn phải dắn do gì nữa, họ đã hoàn toàn tin tưởng ở khả năng và sự nhạy cảm của Lê Hải từ lâu.

— Khi tài của Lê Bảo đã đưa xuống giấu ở hạ lưu rồi phải không? — Lê Hải hỏi.

— Không ạ! Văn ở thượng lưu. — Văn Bộc đáp.

— Chết rồi! — Lê Hải thốt lên — Tôi đã lệnh cho cậu ấy chuyền khu cát giấu khi tài xuống hạ lưu rồi cơ mà! Sao vẫn còn ở trên đó?

— Báo cáo, ở nhà anh Đoàn Liễu bảo cứ đẽ ở đây ôn luyện cho tiện. Chuyển sau cũng được!

— Thế ở dưới hạ lưu không ôn luyện được ư? Ở đó có rặng tre, càng kín đáo chứ sao!

Văn Bộc không biết đáp sao nữa. Hải thở dài:

— Thôi được! Dẫu sao việc cũng đã rồi. Bay giờ phải lo đánh dấu cho hết các bãi bom đã, rồi tính tới việc rà phá sau.

Nói đoạn, anh quay trở xuống chân dồi. Chiếc xe một lần nữa lại rú lên, nhầm thẳng bến lao tới.

Lê Bảo được tin tiêu đoàn trưởng về, đã ra dón anh ở đầu bến. Con người luôn luôn tươi cười, sôi nổi, lạc quan đến thế mà lúc này cũng trở nên lo lắng, gần như bối rối nữa.

Thoát cái, Lê Hải đã cởi hết quần áo ngoài, ngồi bệt xuống bên đường, trải bản đồ ra cùng Lê Bảo, Văn Bộc bàn bạc. Các chiến sĩ trinh sát và dù các chiến sĩ nghiệp vụ khác nhau của công binh cùng đứng vây tròn lấy ba người chỉ huy.

Lê Hải nhắc lại nhận định của anh về hai vẹt bom, rồi cầm bút chì xanh vẽ lên bản đồ. Tất cả mọi người, từ Lê Bảo, Văn Bộc tới các chiến sĩ đều nhất trí với anh. Lê Hải kết luận: phải nhanh chóng xác định vị

trí từng quả bom một, rồi tìm cách phá trước những quả nào có liên quan trực tiếp tới việc bắc cầu tối nay, số còn lại tuy cũng phải khăn trương giải quyết nhưng hãy tạm thời đánh dấu đè dấy, “hồi tội” chúng sau.

Anh ra lệnh cho Lê Bảo chuẩn bị ngay các phương tiện rà phá bom dưới sông và biện pháp tổ chức hành quân băng thuyền đưa khí tài qua bãi bom xuống bến bắc cầu đêm nay.

Sau đó, anh phân công cụ thè từng người vào bãi bom trinh sát theo đội hình “đ vuông”. Mỗi người cách nhau khoảng 100 mét. Cuối cùng, hạ lệnh cho tất cả cán bộ, chiến sĩ rời bỏ hết áo quần ngoài, anh hô ngắn gọn:

— Tất cả, vào bãi bom!

Anh cầm bản đồ tiến lên trước. Cả đoàn tiếp sau anh, từ các đại đội trưởng Lê Bảo, Văn Bộc tới các chiến sĩ chờ phà, lái xe... Theo đúng nghĩa đen: tất cả đang tiến vào một vùng chết chóc để giành lấy cái sống.

Nửa giờ sau, Lê Hải thu quân.

Tất cả lại ngồi quây quần bên nhau, người nào cũng lấm lem và mồ hôi nhễ nhại. Nhưng tất cả đều tươi cười, rạng rỡ. Vết bom thứ nhất đã được ghi chép và đánh dấu đầy đủ.

— Tiếp tục!

Lê Hải lại đứng dậy, ra lệnh.

Đúng như dự đoán của anh, vệt bom thứ hai, đích đã rải dọc theo bờ sông. Nhưng trong số 12 quả, chỉ phát hiện được có 8 ở trên bờ (5 ở bờ bắc, sát mép nước, 3 ở bờ Nam, phía trong đê). Như vậy còn 4 ở dưới sông! Chúng đã không chế một khúc khoảng 500 mét ở thượng lưu.

— Dừng lại đã! Chưa được kéo thuyền xuống bến bắc cầu vội.

Lê Hải kịp thời phát ra mệnh lệnh quan trọng ấy cho Lê Bảo

Và, đến lúc này thì chính anh cũng phải thấy thoáng như lạnh gáy, vì không ngờ tình huống lại phức tạp đến thế. Trong khi đó Lê Bảo gần như úa nước mắt, thành thực nhận lỗi đã không kiên quyết chấp hành lệnh của Lê Hải chuyền khu cất giấu khí tài xuống hầm lầu. Lê Hải an ủi anh vì đã có ý kiến can ngăn của Đoàn Liễu thì cũng khó thực hiện. Văn Bộc cũng càng giận mình vì đã quá say mê với quả bom ở trên bến mà không chú ý tới cả khu vực.

Mọi người đều nín thính. Ai cũng hiểu rằng: chỉ một chút nữa, nếu Lê Hải không về kịp, Lê Bảo cứ cho kéo khí tài từ thượng lưu xuống bến dề bắc cầu tối nay, thì có nguy cơ toàn bộ khí tài sẽ tan tành hết.

Lê Bảo nhăn nhó:

— Báo cáo anh Hải, hay là... hôm nay anh cho bỏ huấn luyện?

Lê Hải lắc đầu:

— Không cần phải thế! Cứ chấp hành nghiêm chỉnh kế hoạch. Muốn bảo đảm thời gian thông cầu, càng phải giữ vững kế hoạch huấn luyện. Đây cũng là một cơ hội cho đại đội 3 lập công và rèn luyện. Mọi việc sẽ bàn ti mi. Cứ bình tĩnh!...

Giữa lúc đó, ở bờ nam có một tiếng nổ lớn. Mọi người cùng ngoái lại thì thấy một cột khói và đất đá phun cao tới vài chục mét. Lê Bảo nói:

— Anh em dân quân địa phương và công nhân bến phà họ chịu trách nhiệm rà phá bến ấy. Tôi đã phân công lúc nãy. Có lẽ cô Chinh đó anh ạ. Vâng! Cô Chinh trực tiếp làm nhiệm vụ phá bom, vì cô ấy nói hồi còn làm thanh niên xung phong ở Đò Lèn, cô ấy chuyên phá bom.

Hải sững sờ. Quả bom đã phá nổ, nhưng liệu người  
phá nó có sao không? Anh quay đi, dè giấu nỗi lo  
lặng, bàng hoàng trên nét mặt mình...

Lát sau, theo đúng kế hoạch đã được vạch ra, đại  
đội trưởng Lê Bảo cấp tốc tổ chức một đội rà phá  
bom dưới sông, ở phía thượng lưu, bằng phương pháp  
thủ công: Các chiến sĩ dùng những cuộn dây có đeo  
nam châm và cả những sợi dây có buộc những thùng  
phuy rỗng dè kéo ngang sông.

Một cảnh tượng khá đặc biệt diễn ra trên đoạn sông  
đã trở nên bình lặng: các chiến sĩ ra sức kéo qua kéo  
lại những sợi dây trên sông, kiên trì như những toán  
dân chài đang kéo lưới vét cá. Nhưng 15, rồi 20 phút  
đã trôi qua, mặt sông vẫn hoàn toàn calm lặng, bí mật.

— Không lẽ... không có bom? — Đại đội trưởng Lê  
Bảo sốt ruột, quay lại phía Lê Hải rầm rứt nói.

Mặt vẫn lì ra, Hải calm lặng như dòng sông. Anh  
không lộ rõ một vẻ gì thất vọng hoặc nôn nóng.

Các chiến sĩ lại từng đôi một tiếp tục rập mìn  
xuống kéo dây ngược lên, rồi lại kéo xuôi xuống, hết  
sức kiên trì, nhăn nại. Cùng lúc đó, ở một đoạn sông  
phía xa, có một toán nữ dân quân vừa di lắp hố bom  
về, quần áo lấm như trâu dầm. Các cô láo nháo rủ  
nhau nhảy ủa xuống sông tắm. Một chú lính trẻ đứng  
gác ở bụi cây gần đó dò mặt lên khi thấy những thân  
hình trắng muốt uốn lượn cách tầm mắt chư không  
xa. Đã toan quay mặt đi, nhưng vẫn nhớ tối nỉ lèm vụ  
cảnh giới, chú vội bắc loa tay lên miệng gọi to:

— Có bom dưới sông đấy! Lên đi các chị ơi!

Các cô gái giật mình quay lại, cùng kêu lên vì xấu  
hở. Nhưng sau thấy chỉ có một chú lính trẻ, một cô  
réo lên:

— Làm gì có bom! Xuống dây tắm cho vui, anh bợ  
đội ơi!

— Xe<sup>ng</sup> d<sup>a</sup>y! C<sup>i</sup> b<sup>o</sup> h<sup>e</sup>t di, xe<sup>ng</sup> d<sup>a</sup>y anh ơi!...

Các c<sup>o</sup> đang r<sup>e</sup> cười với nhau, và chú lính thèm dò m<sup>ă</sup>t, quay v<sup>o</sup>i d<sup>i</sup> thi ở ph<sup>i</sup>a trên thượng lưu, một tiếng n<sup>ă</sup>m r<sup>ă</sup>t mạnh trong lòng nước dội tới. Các c<sup>o</sup> s<sup>o</sup> h<sup>ă</sup>nh, cuống quýt che ngực, ù té chạy vào bờ.

Một trái bom từ trường d<sup>a</sup>n n<sup>ă</sup>m.

Lê Hải, Lê Bảo và tất cả các chiến sĩ đều mừng r<sup>ă</sup>t thét lên. Cột nước dưới sông tung theo cả bùn đất, tạo thành một cơn mưa đặc sệt trùm xuống tất cả bọn Lê Hải, Lê Bảo... Người nào cũng uất bê bết như chuột l<sup>ă</sup>i cống.

— Tiếp tục! Tiếp tục r<sup>a</sup> phá nữa, chưa hết! — Lê Hải ra lệnh.

Phản khói trào lên, lần này các chiến sĩ vừa r<sup>ă</sup>p mình xuống kéo dây, vừa « hò d<sup>ă</sup> ta » ồn à cả một góc trời.

Mấy phút sau, một quả nữa n<sup>ă</sup>m bùng. Đoàn người lại reo ầm ầm. Thế là đã phá được quả thứ hai. Còn hai quả nữa.

Công việc r<sup>a</sup> phá tiếp tục. Nhưng lần này không thấy có kết quả.

Theo Lê Bảo, có lẽ hai quả còn lại đã chìm quá sâu xuống bùn nên khó n<sup>ă</sup>m. Anh d<sup>e</sup> nghị cho dùng ca n<sup>ă</sup>m, tạo từ trường mạnh, may ra mới thăng. Lê Hải đồng ý.

Nguyễn Tuyển, chiến sĩ lái ca n<sup>ă</sup>m lập tức nhận được lệnh đưa ca n<sup>ă</sup>m vào trận. Đó là một chiến sĩ trẻ, mảnh khảnh, môi đỏ hồng như môi con gái; nhưng được anh em thường gọi là « Vua H<sup>u</sup> » vì không phải đây là lần đầu, mà đã nhiều lần Tuyển xung phong lái ca n<sup>ă</sup>m r<sup>a</sup> phá bom hoặc đưa d<sup>a</sup>t những con phà qua sông dưới bom đạn rất ác liệt của bọn M<sup>ỹ</sup>.

Chiếc ca nô dã tới. Nó dùm dở, xấu xí như một thùng sắt cũ. Nhưng mấy ai biết chiếc ca nô này cùng với người lái nó đã bao lần vào lửa và chiến thắng, gop phần đưa biết bao nhiêu trọng pháo, xe tăng, cùng các dũng sĩ của chúng ta qua sông, tiếp tục cuộc hành trình vào Nam, giải phóng Tđ quốc.

Nguyễn Tuyển ngồi ngay ngắn trên ghế sắt, trước vanh lái. Lê Hải xuống tận nơi, siết chặt tay người dũng sĩ của mình:

— Chúc em thắng lợi!

Chiếc ca nô như một con ngựa chiến, hất đầu tung vó. Nó gầm lên một tiếng rồi thoát tăng tốc, lao vút đi.

Trên bờ, tất cả đứng yên lặng cố giấu nén nỗi hồi hộp, nhìn theo chiếc ca nô đang xé nước thành hai cánh trắng xóa, bay qua bãi bom. Tuyển đã quay lại. Lần này anh cho chiếc ca nô di chậm chậm. Chân vịt cuốn nước sôi sục cá dòng sông... Cứ như thế, một vòng, rồi hai vòng... Văn chưa thấy gì. Hay là hết bom rồi? Mọi người trở lại băn khoăn nhìn nhau.

Nhưng bỗng chiếc ca nô như bị một bàn tay không rõ hình nào đó ở dưới lòng sông túm lấy, nâng bỗng lên trên đầu một cột nước trắng xóa, dữ dội.

Những người trên bờ đều nhắm mắt lại và kêu lên kinh hãi, tưởng chừng chiếc ca nô đã bị quật vỡ tan tành.

Nhưng lạ thay, nó vẫn còn kia, lại nồi bền trên dòng sông đã trở lại yên tĩnh, và một cánh tay đang giơ lên vẫy vẫy.

— Tuyển! Hoan hô Tuyển! Giỏi quá, cậu Tuyển ơi!

Như đè dập lại những tiếng reo, tiếng thét mừng rỡ cuồng nhiệt ấy, chiếc ca nô lại gầm lên, tăng tốc lao vút như một con cá thằn trong huyền thoại.

Lại một vòng nữa, rồi thêm vòng nữa... Quả bom thứ tư nổ tiếp. Lần này quả bom đã nổ ở phía sau ca nô chừng mươi mét. Phần đuôi ca nô chỉ bị hất lên như chú ngựa dã hậu một phát, và cột nước đã trùm kín lấy nó trong khoảnh khắc.

Cả bến sông huyền náo, sung sướng, hoan hỉ. Lúc đó trời vừa sầm tối. Lê Bảo rít một hồi cὸi dài kiêu hãnh thu quân, và chuẩn bị cho đoàn thuyền đưa khí tài về bến đê bắc cầu đêm nay.

Chiếc ca nô của Nguyễn Tuyển đã được cắm một lá cờ đỏ ở phía mũi, nhanh nhẹn, hăm hở dẫn đoàn thuyền chờ khí tài dài đặc ở dưới sông. Trên ca nô, Lê Bảo đứng cạnh Tuyển, hai tay chống vào sườn sau lưng anh giắt hai lá cờ hiệu xanh đỏ. Gió thổi những lá cờ bay phẫn phật, nom anh tựa một chiến tướng trên sông Bạch Đằng từ thuở xa xưa. Các chiến sĩ trên đoàn thuyền vẫn chưa hết phấn chấn, vừa hò vừa hát.

Tren bờ, dân quân, thanh niên nam nữ kéo ra vẫy chào hoan hô đoàn thuyền công binh như đi xem hội.

Riêng Lê Hải và Văn Bộc cùng di đường bộ đè về sở chỉ huy tiêu đoàn.

Vừa di dược một đoạn ngắn, bỗng mặt nóng bừng như phai bóng, Lê Hải quay phắt lại, chạy như bay về khúc sông hiềm nghèo nợ. Anh thét vang động cả sông nước:

- C3, dừng lại ngay! C3, dừng lại ngay đã!
- Gì thế anh? - Văn Bộc cũng phát hoàng lên, nhưng chưa hiểu chuyện gì.
- Trời đất! Tôi quên mất! Chỉ chú ý 4 quả bom dưới sông mà quên phắt mất mấy quả còn gầm ở mép nước mà ta hẹn giải quyết sau đây. Cũng tựa như lúc nãy anh chỉ mải đánh vật với quả bom «Model 3» ở bến mà quên cả hai vệt bom dài...

Cả hai còng cưỡi như mèo và còng chạy té lèn.

Cũng may Lê Bảo đã nghe được tiếng gọi của Lê Hải và kịp ra lệnh cho cả đoàn thuyền với biết bao nhiêu khí tài sắt thép dừng lại.

Lê Hải nhào xuống sát mép nước. Vừa thở, anh vừa nói rõ lại tình hình với Lê Bảo:

— Vậy bây giờ làm sao, anh? — Lê Bảo nhăn nhó.

— Cho ca nô tắt máy. Tất cả chiến sĩ lên bờ dùng dây kéo thuyền, kéo từng khoang một, vượt qua khu vực bom có thể ảnh hưởng.

Bảo càng nhăn nhó. Anh không giấu được sự bức bối khi thấy Hải thay đổi bồ sung nhiều phương án quá. Tuy nhiên, anh cũng cởi áo nhảy xuống nước để kéo ca nô tắt máy đi qua.

“Nhanh tay lên nào, ta kéo con phà

“Qua bom quân thù, chờ xe ra chiến trường

“Đó hò, hò dô hò...

Một chiến sĩ có giọng nam cao bỗng cất tiếng hát, phá tan sự im lặng đang đè nặng trĩu trong lòng mọi người. Rồi không ai bảo ai, tất cả các chiến sĩ cùng cất tiếng hát theo. Lê Hải đứng lặng. Một lần nữa trong cuộc đời chiến đấu của mình, anh đã được chứng kiến cảnh tượng như thế này. Các chiến sĩ của chúng ta cao đẹp và đáng quý biết nhường nào!

Cứ như thế, từng khoang thuyền được lặng lẽ kéo dắt qua khỏi đoạn sông vẫn còn 4 trái bom từ trường nằm kín ở mép nước chưa nổ.

Lê Hải xem đồng hồ tay, rồi ngang lên nhìn vòm trời đã bắt đầu mờ tối. Kịp! Văn có thè kịp! Đêm nay cầu vẫn có thè tiếp tục vắt qua sông, bảo đảm giao thông suốt như tất cả mọi đêm trước...

Cho tới khi toàn bộ khí tài đã tới bến, Lê Hải mới thở trút <sup>ra</sup> nhẹ nhõm. Dặn dò công việc với Lê Bảo Xong, Hải quay trở về sở chỉ huy.

Đoàn Liễu đang ngồi chơi cờ tướng với anh chiến sĩ liên lạc. Thấy Lê Hải về, anh dẹp bàn cờ lại, vươn vai hỏi:

— Dưới bến Mục, công việc tốt cả chừ? Sao anh vè muộn vậy?

Đang quá mệt, Hải chỉ ừ hử và cởi áo toan ngang xuống một lúc thì Chinh vọt tới. Mặt cô xanh xao, đôi mắt thâm quang, quần áo lấm lét.

Hải vội nhồm dậy:

— Chinh! Có phải cô vừa phá một quả bên bờ nam không?

— Vâng...

Nhưng đường như Chinh chẳng hề quan tâm tới chuyện đó:

— Anh Hải ạ, thầy em hôm nay sao ấy! Cụ lại sốt cao, và nói mê sảng nữa. Anh đến với em một lát đi!

Hải mặc vội lại chiếc áo ngoài, dặn Liễu chờ mình về sẽ hội ý công việc, đoạn bước nhanh ra khỏi cửa cùng với Chinh.

Đoàn Liễu đứng nhìn theo. Hai mắt anh tối tăm. Trong lòng anh giăng xé một mâu thuẫn: vẻ quyến luyến, thân thiết của hai người làm cho mâu anh sôi lên, nhưng đồng thời nhớ tới những lời Cao Thành thì lòng anh mừng rỡ. Tốt lắm! Lại thêm một dịp để ghi nhận tội lỗi của hai đứa...

Vãy cậu liên lạc lại, Đoàn Liễu ghé tai, nhưng nghiêm chỉnh:

— Đồng chí hãy... bí mật đi theo tiều đoàn trưởng tới nhà cô Chinh xem sao nhá!

Cậu liên lạc ngạc ngác:

- Báo cáo tiêu đoàn phó, đè làm gì ạ?

Đoàn Liều cười, vỗ vỗ vào vai anh chiến sĩ, hết sức thân mật:

- À, là đè... bảo vệ ban chỉ huy.

- Em chưa hiểu ạ!

- Ví dụ, tới đó, có kẻ phản động ám sát tiêu đoàn trưởng chẳng hạn... Hoặc giả cô Chính không phải đưa tiêu đoàn trưởng về nhà mà lại rủ... ra cánh đồng, hoặc di dâu chẳng hạn...

- Em vẫn chưa hiểu ạ!

- Thì rồi sẽ hiểu! Cứ di di. Nhớ phải bí mật đấy! Dừng đè cho tiêu đoàn trưởng biết. Bí mật bảo vệ thủ trưởng mới là bảo vệ tốt và có hiệu quả, hiểu không?...

## 6

«Cung đường 72», đoạn đường do tiêu đoàn 72 đảm nhiệm nay đã có một cái tên mới như vậy. Tên ấy không rõ do ai đặt ra, nhưng đường như là cánh lái xe, cả quốc doanh lẫn quân sự. «Cung đường 72» đã trở thành câu cửa miệng của hầu hết những ai đã đi qua. Quãng đường này chỉ dài trên 100 ki-lô-mét mà có những năm bến sông hiểm yếu, nhất là bến Cồn Tân bị bọn Mỹ liên tục đánh phá ác liệt ngày đêm. Nhưng cũng trên 100 ki-lô-mét đường này lại là cung đường mà tất cả cánh lái xe đều cảm thấy khá vững tâm khi đi qua. Gần như nạn tặc phà, tặc cầu ở đâu đó thường dễ xảy ra, nhưng đã đến «Cung đường 72» thì khó lòng tới chuyện ấy. Tất nhiên cũng có đêm hoặc cầu Cồn Tân bị hỏng, hoặc phà bến Mục bị chìm, nhưng nếu có tặc thì quá lầm cũng chỉ một đêm. Tỷ lệ ún tắc

xe trên cung đường này luôn luôn là một tỷ lệ thấp nhất so với toàn tuyến bắc, nam. Ở đó không chỉ có những chiến sĩ công binh vững vàng mà nhân dân địa phương cũng thật dũng cảm.

Bởi vậy mấy tiếng “Cung đường 72” đã trở thành đồng nghĩa với «Cung đường an toàn», hoặc “Cung đường luôn thông suốt”...

Nhưng hoàn toàn chẳng vì thế mà bọn Mỹ nản lòng, bỏ qua cung đường trọng yếu này. Chúng càng ra sức đánh phá.

Đêm nay Lê Hải lại trực chiến. Lẽ ra là phiền của Đoàn Liễu. Nhưng đạo này Liễu hay lện trả về hậu cứ. Anh nói cần phải trông nom các cơ sở ở phía sau. Và đạo này anh còn hay than phiền về việc tiêu đoàn trưởng quá lao đầu vào công việc chuyên môn, ít quan tâm tới các vấn đề tài sản, tài chính... Anh nói là anh rất lo có những sự bê bối xảy ra. Anh đã một vài lần chính thức lên tiếng trong mấy buổi giao ban tiêu đoàn, hối thúc Lê Hải phải cho kiềm tra lại tài sản, tài chính. Nhưng Lê Hải vẫn chưa làm được. Tất cả đều ố gan ruột của Hải rõ ràng vẫn đè hết trên các bến bãi. Anh thừa nhận là chưa coi trọng đúng mức các việc nội bộ; đã ý lại hoàn toàn vào Đoàn Liễu, Nguyễn Giảng.

Tuy vậy, nhận thì nhận, anh vẫn như con thiêu thân chỉ lao đầu vào lửa.

Có lẽ cũng vì vậy mà bữa nay Đoàn Liễu lại đòi phải quay về hậu cứ!

Trời đã tối lâu. Đại đội 3 của Lê Bảo báo cáo về: cầu đã lắp xong, xin phép phát tín hiệu cho thông xe. Lê Hải đồng ý.

Nhưng chỉ mươi phút sau kẽng báo động đã ran lên k' áp nơi, từ xa xa ngoài bến sông cho tới ngay trong 5m, nhân dân đã sơ tán triệt đè, chỉ còn lại sở chỉ huy của tiêu đoàn trụ bám.

Rồi máy bay địch gầm rít lao tới. Dêm nay cuối tháng, trời tối thui. Tiếng máy bay trong đêm nghe dữ dội. Cao xạ ta đã phản ứng kịp thời và khá mạnh mẽ.

Bom nổ inh ỏi phía ngoài sông. Cả một vùng trời thoát đỏ rực, đỏ lên mài, sáng lên mài, như cả bầu trời đang bốc cháy.

Điện của Lê Bảo leo lên, báo về: địch đêm nay giờ thủ đoạn mới: Chúng ném bom cháy một vệt ngang sông, phía thượng lưu. Lửa đang cháy tràn xuống phía cầu. Tình hình vô cùng nguy ngập.

— Tôi sẽ ra ngay với các anh!

Như mọi đêm có biến cố lớn ngoài cầu, Lê Hải nói đoạn, úp chiếc mũ sắt lên đầu, lại lao nhanh ra khỏi cửa hầm.

Khoảnh khắc sau anh đã tới bờ sông. Anh đứng trước một dòng sông ngập lửa. Tất cả đều đang cháy. Cỏ cây bên bờ cháy. Nước trên sông cháy. Tất cả đỏ rực trong tuyến lửa đang thiêu đốt điện cuồng. Cảnh tượng thật kinh khủng.

Lê Hải nghiêm răng, úp mũ sắt lên mặt, quay lại, nhảy xuống một chiến hào. Lê Bảo và các chiến sĩ của anh đã có mặt ở đó. Tất cả những khuôn mặt dǎm mồ hôi và như đang chín đỏ, nứt nở ra.

— Mỗi đồng chí một cây sào, theo tôi! Phải sớm cắt lửa từ thượng lưu.

Nói đoạn, vó lấy một cây sào dài, anh nhảy lên mặt đất, lao thẳng lên tuyến lửa. Mọi người cùng ào ạt tiến theo anh. Tới bờ sông, nhiều chiến sĩ trẻ hăng hái cầm sào nhảy xuống trước. Lê Bảo không kịp cởi áo quần, cũng cầm sào lao xuống.

Trên khúc sông thoắt điện ra một trận chiến đấu kỳ lạ chưa từng thấy giữa con người và thán lửa. Các chiến sĩ vừa hò hét vừa vung sào đậm tan những mảng hóa chất đang cháy giật giật trên mặt nước như những

cụm lửa lớn. Những mảng cháy bị dập tan ra và lập tức bị gạt hết sang hai bên bờ cát, hoặc cho trôi tự do nhưng đã bị xé nhỏ, tan mát trên dòng sông.

Cuộc chiến đấu như trong một cơn điên say, cuồng nộ. Nước sông nóng hầm hập. Lát lát, các chiến sĩ lại phải ngụp xuống đè cho đỡ rát mặt.

Cũng lúc ấy có tiếng lao xao trên bờ. Lê Hải vuốt nước trên mặt nhìn lên. Chinh. Đúng là Chinh! Cò và đội dân quân đã kịp thời tới ứng cứu cho đơn vị. Rất nhanh, trông thấy cảnh tượng này, Chinh và đội dân quân đã hiểu ngay là mình phải làm gì.

Thế là trong phút chốc cả đội dân quân nam, nữ cùng cầm sào, cầm gậy lao xuống. Người không có gậy thì bẻ những cành cây cũng nhảy ùm theo đồng đội.

Chinh sải mấy bước đã đến bên Hải. Suốt đời anh sẽ không bao giờ quên giây phút ấy. Hai con người, mình đều chìm dưới nước, chỉ nhô lên hai gương mặt ướt đẫm và đỏ rực trong ánh lửa. Tưởng như hai người đang gặp nhau trong một hỏa ngục hoặc trong một thế giới hồng hoang tân khốc nào đó. Nhưng cả hai đều nhìn nhau nhoèn cười. Nụ cười như thoát làm tắt được hết mọi ngọn lửa, và dòng sông trong mát trở lại...

Lúc đó ở phía cầu, các chiến sĩ ta, theo lệnh của chỉ huy cũng đã dàn hàng ngang trên mặt cầu, mỗi người vẫn một cây sào hoặc một cành lá tươi. Một chút lửa nào trôi xuống là cũng bị giật tắt ngay tức khắc.

Trận giặc lửa dưới sông dịu dần, thì ở trên bờ những đám lửa dài do tờ nghi binh cũng đã được nhóm lên theo đúng kế hoạch.

Trên bờ lửa đỏ. Dưới sông lửa đỏ. Cây cối, ruộng đồng cũng nhuộm đỏ. Trời mây cũng cháy đỏ. Tất cả

như sắp bị thiêu, hủy diệt hết. Chỉ còn có Con Người—Con Người chiến thắng—Con Người kiêu hãnh.

• Hơn nữa giờ sau, Lê Hải dồng ý với Lê Bảo cho thu quân. Chỉ có hai chiến sĩ bị bόng, một nhẹ, một trung bình. Đội dân quân cũng lên bờ. Chinh ướt lướt thướt. Bộ quần áo bó sát lấy tấm thân thon thả, chắc chắn, càng làm cho cô như đẹp thêm ra. Mái tóc xõa chảy dài sau lưng, cô đi ngang qua trước mặt Lê Hải. Anh đang ngồi trên một đống gỗ với Lê Bảo, hút thuốc cho đỡ lạnh. Chinh nhìn anh và mỉm cười. Anh mắt và nụ cười ấy đã nói quá đủ tất cả những gì cô muốn nói với anh. Lê Hải mỉm cười, gật đầu đáp lại. Với Chinh, dường như không còn điều gì phải nói nữa, và cũng không còn có lời nào để nói thêm nữa. Ai đó đã nói hoàn toàn đúng: Sự cảm thông đã lớn gấp ngàn lần những lời nói cụ thể.

• Khi Chinh và anh chị em dân quân đi khỏi, các chiến sĩ công binh ai lại vào việc này. Chỉ còn lại hai người, Lê Bảo bόng rứt rè quay lại phía Lê Hải.

— Anh Hải ạ! Tiện lúc này, tôi muốn nói với anh một chuyện.

Nhìn vào đôi mắt của Bảo, và nghe giọng nói, Hải biết người bạn trung thực và luôn luôn cởi mở này đang muốn nói với anh một điều gì đó hết sức hệ trọng.

— Gi vậy ông?

— Tôi quý anh, tôi muốn nói với anh từ mấy tuần trước. Nhưng tôi cứ ngại...

— Gi vậy? Cứ nói đi. Minh sẵn sàng nghe đây, Bảo ạ. Minh cũng rất quý và tin ông.

— Tôi hiểu. Tôi hiểu anh rất tin và cũng rất quý tôi. Bởi vậy tôi không thè nào yên lòng, nói cho đúng hơn: không thè chịu nổi...

- Sao cơ? -

- Khi nghe thấy những lời không hay, những lời dì  
nghị về anh...

- Ông cứ nói đi!

Bảo bạo dạn hơn, nhìn thẳng vào đôi mắt Hải, rồi  
đột nhiên giọng như lạc đi, rung lên:

- Anh Hải! Anh có... chuyện gì với cô Chính phải  
không?

Thế là hiểu rồi. Hải thở hắt ra một cái nhè nhẹ.

- Anh Hải! Anh nói đi! Anh yêu cô Chính phải  
không?

Hải cúi nhìn xuống. Rồi anh lắc đầu, đôi mắt buồn  
bã:

- Không! Không phải thế!

- Trời ơi! Anh biết không, họ còn nói là... anh đã...  
gi với cô ấy rồi phải không?

- Hả! — Tới lúc đó thì Lê Hải phai bật lên một tiếng  
thực sự ngạc nhiên, và tức giận nữa.

- Hả? Sao? Người ta nói cái gì?...

Hỏi lại một lần nữa, rồi thoát lặng đi. Trên gương  
mặt dài dầu của anh tràn ngập một nỗi buồn tê tái.

Là một người thông minh, chỉ một câu hỏi và cũng  
là một sự thông báo nhỏ của Lê Bảo cũng đủ để cho  
anh hiểu rõ: một chuyện gì đó đã và đang xảy ra với  
tiếng anh.

Nhưng đồng thời anh cũng là một con người có bản  
tính, luôn kịp thời có phản ứng đối phó lại với tất cả  
những gì dù xấu xa, dù ác liệt hiềm nghèo xẩy đến.  
Hơn nữa, từ khi bước vào tuổi trưởng thành, anh chưa  
hề biết sợ một cái gì, ngoài sự sợ hãi cái yếu hèn của  
chính mình. Và anh cũng rất ghê tởm sự phản trắc...

Lê Hải thoát xác hồn người lại. Một lần nữa anh  
nhìn thẳng vào mắt Lê Bảo một cách hết sức nghiêm  
trang:

— Ông Bảo! Thôi được, dư luận hãy đè dô dã, tôi hỏi ông, chính ông thôi, ông có nghĩ tôi là một thằng dỗi bại, xấu xa?

Bảo lắc đầu dứt khoát:

— Không! Hoàn toàn không.

— Vậy ông có thè tin tôi trong việc này?

— Tôi luôn luôn tin anh. Nhưng anh Hải ạ, quả thật đang có dư luận xì xào không hay về chuyện này. Tôi rất bức, và lo cho anh...

— Dư luận ở đâu?

— Trong trạm sửa chữa lưu động cũng có, trong hàng ngũ cán bộ trung đội của tôi cũng có.

— Họ nói họ thấy như vậy?

— Họ nói là họ cũng nghe đâu đó. Anh Hải ạ, tôi tin anh, tôi quý anh, tôi thè với anh nếu cần phải lấy máu tôi để bảo vệ anh, tôi cũng sẵn sàng. Nhưng tôi cũng xin lưu ý anh phải giữ lấy mình. Có khi anh vô tình.

Lê Hải cúi đầu xuống, ngồi lặng giây lâu. Đầu óc anh thoát nhức nhối. Bàn tay anh lần lần tìm bàn tay Bảo. Đúng là lúc này anh cần một sự ấm áp, cần một sự tin yêu hơn bất cứ lúc nào hết.

Lát sau anh mới cất tiếng hỏi tiếp:

— Ông Bảo, ông có thè nói cho tôi biết những tin thất thiệt này từ đâu ra không?

Bảo cân nhắc:

— Cũng thật khó biết. Nếu nhớ lại thì một hôm tình cờ tôi ở ngoài cầu về, thấy ông Liễu xuống đại đội từ lúc nào không rõ, đang ngồi uống rượu với mấy tay cán bộ trung đội của tôi. Sau đó ông Liễu về, tôi có hỏi, thì các cậu ấy bảo ông ấy xuống chơi thôi và có tiết lộ là: nghe đâu nhân dân địa phương họ đang xì xào nhiều... về anh và cô Chinh. Nhưng, ông Liễu cũng